

**LỊCH THI VÀ DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI TOEIC  
(THI NGÀY 18, 19/11/2023)**

**Lưu ý:**

- Tại ngày thi: Thí sinh phải mang theo Căn cước công dân/ Hộ Chiếu, Thẻ Sinh viên, Phiếu đăng ký dự thi liên 2, 02 hình thẻ 3x4 theo đúng quy cách

- Địa điểm thi: IIG Việt Nam – Chi nhánh TP. HCM: Lầu 1, Tháp 1, Tòa nhà The Sun Avenue, 28 Mai Chí Thọ, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót      | Tên   | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|------------------|-------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 1         | 22206948        | PHAM TRUONG NHAN | AI    | 29/10/2004 | 038304019252         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 2         | 22205589        | TRAN DUONG PHUOC | ANH   | 05/04/2004 | 051304000323         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 3         | 22206187        | VO THI NGOC      | ANH   | 16/12/2004 | 075304002011         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 4         | 22205093        | NGUYEN VAN       | ANH   | 25/04/2004 | 079304025157         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 5         | 22205841        | TRAN HUU         | DAN   | 09/08/2004 | 060204003733         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 6         | 22206513        | HO KHANH         | DANG  | 07/11/2004 | 083204013144         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 7         | 22206414        | NINH CHI         | DAT   | 10/10/2004 | 052204000178         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 8         | 22206486        | LUONG THANH      | DAT   | 30/11/2004 | 040204004974         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 9         | 22206103        | NGUYEN HUYNH     | DUC   | 15/03/2004 | 079204018041         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 10        | 22206850        | NGUYEN MINH      | DUC   | 12/09/2004 | 048204000041         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 11        | 22202065        | NGUYEN DO QUOC   | DUONG | 29/07/2004 | 079204015810         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót        | Tên   | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|--------------------|-------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 12        | 22200921        | NGO TRINH THUY     | DUONG | 04/04/2004 | 054304000430         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 13        | 22205561        | TRUONG NGO NHAT    | DUY   | 15/11/2004 | 221543641            | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 14        | 22206744        | NGUYEN VO MINH     | DUY   | 05/06/2004 | 079204015850         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 15        | 22200279        | DO QUANG           | DUY   | 05/03/2004 | 079204004275         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 16        | 22207189        | DOAN NGUYEN KHUONG | DUY   | 14/02/2004 | 079204005808         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 17        | 22205847        | PHAM HOANG         | HAI   | 11/03/2004 | 036204001560         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 18        | 22207102        | TRAN GIA           | HAO   | 10/10/2004 | 079204009912         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 19        | 22201060        | DINH CONG          | HIEU  | 15/05/2004 | 066204014156         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 20        | 22206408        | DANG TRI           | HOANG | 09/12/2003 | 064203017756         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 21        | 22206105        | HUYNH MINH         | HOANG | 09/10/2004 | 074204000225         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 22        | 22201933        | VO DUC             | HUY   | 16/12/2004 | 079204011159         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 23        | 22205338        | NGUYEN LE HOANG    | KHANG | 10/01/2004 | 079204007317         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 24        | 22205932        | BUI DUY            | KHANG | 28/11/2004 | 079204023551         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 25        | 22205505        | NGUYEN LE DANG     | KHOA  | 15/08/2004 | 079204031966         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 26        | 22206945        | PHAM MINH          | KHOI  | 17/04/2004 | 079204035294         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 27        | 22206692        | TRAN PHUONG        | KIEN  | 06/02/2004 | 079204001715         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 28        | 22206209        | NGUYEN DANH        | LONG  | 25/08/2004 | 001204003385         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 29        | 22206866        | HUYNH CONG         | MINH  | 15/07/2004 | 079204004779         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót     | Tên    | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|-----------------|--------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 30        | 22207176        | NGUYEN THI KIM  | NGAN   | 02/02/2004 | 051304000227         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 31        | 22205887        | VU THI HONG     | NGOC   | 26/09/2004 | 079304014258         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 32        | 22207529        | HOANG BAO       | NGOC   | 30/03/2004 | 079304008805         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 33        | 22203236        | KHUU HOANG TO   | NGUYEN | 11/04/2004 | 079304018974         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 34        | 22206407        | NGUYEN MINH     | NHAT   | 12/01/2004 | 079204000035         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 35        | 22012205        | LE THI CAM      | NHUNG  | 18/03/2001 | 079301006346         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 36        | 22200652        | NGUYEN THI MINH | PHUONG | 11/09/2004 | 033304005710         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 37        | 22206943        | VU MINH         | QUAN   | 05/01/2004 | 079204005836         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 38        | 22206698        | LE THI TRUC     | QUYEN  | 08/03/2004 | 052304007237         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 39        | 22202478        | NGUYEN VU NHU   | QUYNH  | 25/07/2003 | 079303036483         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 40        | 22205196        | NGUYEN MANH     | TAI    | 29/08/2004 | 036204019761         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 41        | 22201451        | VU NGOC MY      | TAM    | 17/05/2004 | 077304000090         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 42        | 22207483        | HO VIET         | TAN    | 06/07/1997 | 079097001897         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 43        | 22205552        | NGO NGUYEN GIA  | THIEN  | 07/10/2004 | 068204010015         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 44        | 22206967        | HO PHUONG       | THUY   | 15/11/2004 | 052304014334         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 45        | 22206601        | NGUYEN THI THUY | TIEN   | 08/01/2004 | 054304005417         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     |  |
| 46        | 22206776        | NGUYEN DO TRI   | TOAN   | 02/07/2004 | 079204015022         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 47        | 22206861        | NONG LAM        | TOAN   | 22/11/2004 | 004204000711         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót       | Tên   | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|-------------------|-------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 48        | 22206893        | PHAN LE BAO       | TRAN  | 27/09/2004 | 052304004300         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 49        | 22207087        | TRAN DANG DIEM    | TRINH | 04/04/2004 | 052304001156         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 50        | 22207290        | HOANG ANH         | TUAN  | 07/09/2004 | 079204020962         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 51        | 22206983        | HOANG QUOC        | VIET  | 04/09/2004 | 075204000290         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 52        | 22206982        | CAO TRAN THUY     | VY    | 01/03/2004 | 079304022079         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 53        | 22206650        | SON LAM NGUYEN DA | VY    | 04/11/2004 | 084304000326         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST4     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 54        | 22206786        | PHAN HUYNH NHU    | Y     | 13/02/2004 | 079304000182         | 18/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 55        | 22200991        | VO THI NGOC       | ANH   | 08/05/2004 | 058304000032         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 56        | 22205946        | HOANG MINH        | ANH   | 04/11/2004 | 079304023014         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 57        | 22201998        | DAO HOANG         | ANH   | 07/02/2004 | 079204013011         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 58        | 22206719        | TRAN GIA          | BAO   | 23/09/2004 | 051204014922         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     |  |
| 59        | 22207384        | NGUYEN QUANG      | BAO   | 10/11/2004 | 079204020081         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 60        | 22201430        | NGUYEN MANH       | BAO   | 21/09/2004 | 077204000673         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 61        | 22206230        | TRAN VO QUYNH     | CHI   | 21/03/2004 | 079304008392         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 62        | 22203103        | BUI NGUYEN LAN    | CHI   | 13/06/2004 | 079304014653         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 63        | 22206810        | NGUYEN TRAN TAN   | DAT   | 21/10/2004 | 079204007572         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 64        | 22206874        | TRAN TRONG        | DUY   | 02/06/2004 | 079204004170         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 65        | 22202725        | BUI THANH         | HUYEN | 22/03/2004 | 079304004689         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót      | Tên   | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|------------------|-------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 66        | 22206514        | THAI HOANG       | KHAI  | 25/01/2004 | 094204014632         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 67        | 22206100        | NGUYEN MINH      | KHANG | 21/10/2004 | 074204003460         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 68        | 22200387        | NGUYEN PHAM NGOC | KHANH | 04/02/2004 | 036304010460         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 69        | 22206632        | VO NGUYEN TRUNG  | KIEN  | 26/01/2004 | 079204008356         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 70        | 22204794        | DANG HUYNH ANH   | KIM   | 14/08/2004 | 075304016780         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 71        | 22200027        | TRUONG KIM       | LONG  | 07/09/2004 | 079204017565         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 72        | 22207141        | TRAN XUAN        | MAI   | 31/01/2004 | 048304000808         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 73        | 22200254        | LA NHAT          | MINH  | 24/02/2000 | 079200009645         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 74        | 22200423        | DINH THIEN       | MY    | 27/03/2004 | 079304003349         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 75        | 22203823        | DANG GIA         | MY    | 23/03/2004 | 082304000313         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 76        | 22205748        | TRAN THI THU     | NGOC  | 08/01/2004 | 068304003784         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     |  |
| 77        | 22206946        | MAI TRAN BAO     | NGOC  | 01/10/2004 | 082304005843         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 78        | 22202571        | LE NGUYEN UYEN   | NHI   | 17/03/2004 | 079304001552         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 79        | 22203130        | PHAM BAO         | NHI   | 01/12/2004 | 079304015374         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 80        | 22200321        | LAM NHUAN        | PHAT  | 07/08/2004 | 079204021096         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 81        | 22207477        | TRAN NGUYEN      | PHUC  | 31/10/2004 | 075304022316         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 82        | 22205448        | NGUYEN MINH      | QUANG | 06/08/2004 | 075204002924         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 83        | 22204933        | NGUYEN THI THU   | THAO  | 05/11/1985 | 046185006960         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót       | Tên        | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|-------------------|------------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 84        | 22204335        | DINH HOANG MINH   | THU        | 13/10/2004 | 075304020640         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 85        | 22207138        | VO NGOC ANH       | THU        | 12/03/2004 | 083304000004         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 86        | 22202183        | LUONG DUC         | THUAN      | 26/05/2004 | 079204021999         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 87        | 22119031        | NGUYEN THI MONG   | THUON<br>G | 08/11/2003 | 079303031847         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 88        | 22200045        | HUYNH NGUYEN NGOC | THUY       | 30/05/2004 | 075304000306         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 89        | 2172999         | NGO HO DOAN       | TRANG      | 05/04/1999 | 070199006642         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 90        | 22201650        | NGUYEN DANG GIA   | TUONG      | 01/01/2004 | 079204001946         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 91        | 22205135        | TRAN NGOC PHUONG  | UYEN       | 23/09/2004 | 058304002881         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 92        | 22206079        | TANG NGOC         | VAN        | 29/08/2004 | 079304019330         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 93        | 22205440        | TA PHUC           | VI         | 17/03/2004 | 079204009963         | 19/11/2023 | 08h45   | TEST1     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 94        | 22206876        | DAO NGUYEN QUOC   | BAO        | 22/10/2004 | 082204017243         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 95        | 22205331        | HOANG DUC GIA     | BAO        | 15/09/2004 | 079204032422         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 96        | 22205167        | TO KHAI           | BINH       | 29/10/2003 | 079303010469         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 97        | 22203705        | NGUYEN HOANG BAO  | CHAU       | 03/08/2004 | 080304000318         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 98        | 22206363        | DINH KHA          | DI         | 26/09/2004 | 079304017879         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 99        | 22207169        | PHAN THI PHUOC    | DIEM       | 03/09/2004 | 049304003002         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 100       | 22204853        | LE THI HONG       | HANH       | 02/03/2004 | 079304000320         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 101       | 22205670        | TRAN THAI         | HUNG       | 11/01/2004 | 079204009732         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót      | Tên   | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|------------------|-------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 102       | 22207235        | DAM XUAN         | HUY   | 19/12/2002 | 079202014964         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 103       | 22205620        | LE DUC           | KHANG | 25/06/2004 | 075204012589         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 104       | 22204979        | TRUONG NAM       | KHANG | 10/10/2004 | 077204006416         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 105       | 22200066        | NGUYEN ANH       | KHOI  | 23/05/2004 | 079204001175         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     |  |
| 106       | 22206015        | NGUYEN XUAN      | MAI   | 03/01/2004 | 092304001876         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 107       | 22200873        | NGUYEN DUC       | MINH  | 08/08/2004 | 052204000042         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 108       | 22205096        | NGUYEN PHUONG    | MY    | 31/05/2004 | 079304017249         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 109       | 22202568        | DINH HOANG       | NHI   | 25/03/2004 | 079304001356         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 110       | 22206579        | LE TAM           | NHU   | 16/07/2004 | 074304008441         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 111       | 22206453        | TRAN HOANG PHONG | PHU   | 16/03/2000 | 079200003116         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 112       | 22206235        | HUYNH TAN        | TAI   | 16/01/2004 | 079204023127         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 113       | 22206863        | TRUONG DINH      | TAM   | 05/04/2004 | 066204013113         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 114       | 22200364        | VY HA            | THI   | 05/06/2004 | 051304000071         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 115       | 22205311        | TRUONG VAN       | THUAN | 13/06/2004 | 075204000260         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 116       | 22201403        | DOAN MAI THUY    | TIEN  | 02/02/2004 | 075304019903         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 117       | 22203035        | NGUYEN THANH     | TRA   | 25/11/2004 | 079304012966         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 118       | 22206395        | NGUYEN PHAM QUOC | TRI   | 17/12/2004 | 079204017749         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 119       | 22206151        | LE GIA BAO       | UYEN  | 03/01/2004 | 064304000092         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |

| Số thứ tự | Mã số sinh viên | Họ, Tên lót      | Tên  | Ngày sinh  | Số Căn cước công dân | Ngày thi   | Giờ thi | Phòng thi | Ghi chú  |
|-----------|-----------------|------------------|------|------------|----------------------|------------|---------|-----------|--|
| 120       | 22206898        | TRAN NU XUAN     | UYEN | 09/11/2004 | 075304009219         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 121       | 22206580        | VU PHUONG        | VI   | 06/07/2004 | 079304002978         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |
| 122       | 22201089        | NGUYEN PHUC      | VINH | 25/02/2004 | 068204000026         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     |  |
| 123       | 22207449        | TRAN QUAN        | VINH | 03/02/2004 | 079204037216         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 124       | 22205597        | HUYNH THI NGOC   | VY   | 27/07/2004 | 075304019815         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 125       | 22206590        | NGUYEN NAM       | VY   | 23/09/2004 | 079204006343         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 126       | 22207094        | VU NGOC NHU      | Y    | 25/07/2004 | 067304002095         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 127       | 22206506        | HOANG THI NHU    | Y    | 10/02/2004 | 044304000041         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung thêm 2 tấm giống hình đã nộp                                       |
| 128       | 22207238        | PHAM NGUYEN XUAN | NAM  | 05/03/2004 | 079204002033         | 19/11/2023 | 15h00   | TEST3     | Bổ sung 2 hình khác đúng 3cm x 4cm (không tính viền trắng), không đeo kính |

**Tổng cộng danh sách có 128 sinh viên./.**

*TP.HCM, ngày 09 tháng 11 năm 2023*

**TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

**Nguyễn Tiến Lập**



*Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2017*

**QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI THÍ SINH**  
**Tham dự các kỳ thi TOEIC tại Việt Nam**

1. Có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Nếu đang bị các bệnh viêm mũi, họng... có thể gây ra tiếng động làm ảnh hưởng đến những thí sinh khác trong quá trình thi, thí sinh sẽ không được tham dự kỳ thi và phải chủ động làm thủ tục chuyển sang buổi thi khác.
2. Mặc trang phục nghiêm túc, lịch sự. Tuyệt đối không được mặc quần đùi, áo ba lỗ vào phòng thi.
3. Thí sinh tới dự thi phải mang theo giấy tờ tùy thân như CMND/hoặc hộ chiếu hợp lệ và Phiếu đăng ký dự thi, không mang theo tư trang. Nếu mang theo tư trang (gồm: ví, đồng hồ, máy điện thoại, thiết bị thu phát tín hiệu, các loại bút và các vật dụng khác) thí sinh phải tắt nguồn các thiết bị điện tử, cất tại nơi quy định và tự chịu trách nhiệm về tài sản của mình.
4. Chỉ được phép mang vào phòng thi CMND/hộ chiếu, Phiếu đăng ký dự thi, giấy tờ liên quan nếu được yêu cầu và chìa khoá tủ gửi đồ (nếu có).
5. Có thái độ nghiêm túc, hợp tác chấp hành các yêu cầu kiểm tra an ninh và kiểm tra chứng nhận nhân thân của Giám thị như: lấy dấu vân tay, chụp ảnh, so sánh chữ ký, chữ viết hoặc các dạng kiểm tra điện tử khác.
6. Ngồi đúng vị trí theo sự hướng dẫn của Giám thị. Không được ra ngoài phòng thi cho đến khi kết thúc buổi thi.
7. Để giày/dép phía sau, sát chân ghế trong suốt thời gian làm bài sau khi được giám thị yêu cầu.
8. Phải tuyệt đối giữ trật tự, không gây ra tiếng động gì (kể cả ho).
9. Phải điền đầy đủ, chính xác thông tin vào các mục trên Phiếu trả lời theo yêu cầu và hướng dẫn của Giám thị. Không được viết hoặc ký hiệu vào cuốn đề thi và Phiếu trả lời.
10. Chỉ trao đổi với Giám thị để được làm rõ các nội dung hướng dẫn khi bài thi chưa chính thức bắt đầu.
11. Nghiêm cấm mọi hành vi gian lận, không được xem bài của thí sinh khác, không trao đổi đáp án bài thi dưới mọi hình thức. Thí sinh luôn đặt Phiếu trả lời trên mặt bàn và thẳng hướng trước mặt.
12. Trong thời gian của phần bài nào, thí sinh chỉ được phép làm bài tại phần bài đó. Khi phát hiện cuốn đề thi có lỗi (mất trang, mất chữ, mờ chữ,...) phải báo ngay với Giám thị để được đổi cuốn đề khác.
13. Bảo quản đầy đủ đề thi và các tài liệu được cung cấp. Nghiêm cấm lấy thông tin liên quan đến bài thi dưới mọi hình thức.
14. Thí sinh dừng bút ngay, gập cuốn đề thi và đặt Phiếu trả lời lên trên cuốn đề thi khi có thông báo hết giờ.

15. Chỉ được ra về sau khi đã nộp lại Phiếu trả lời, cuốn đề thi cho Giám thị và được sự đồng ý của Giám thị. Sau khi thi, nghiêm cấm thí sinh thảo luận hay phát tán nội dung liên quan đến bài thi dưới mọi hình thức.
16. Trong trường hợp xuất hiện lỗi dẫn đến không thể chấm điểm bài thi hoặc kết quả bài thi cần phải kiểm chứng, IIG Việt Nam sẽ yêu cầu thí sinh thi lại bài thi miễn phí trong thời gian 30 ngày kể từ ngày thông báo. Nếu không tham gia kỳ thi kiểm chứng, IIG Việt Nam sẽ hoàn trả lại lệ phí thi và ngừng cung cấp dịch vụ cho thí sinh.
17. Trong trường hợp đặc biệt, theo yêu cầu của đơn vị tuyển dụng, IIG Việt Nam có quyền đơn phương thông báo kết quả thi của thí sinh cho các đơn vị để phục vụ yêu cầu tuyển dụng và hậu kiểm.

### **XỬ LÝ VI PHẠM**

1. Thí sinh bị phát hiện vi phạm Quy định này trước, trong, và sau giờ thi đều bị dừng thi, huỷ bỏ bài thi và có thể bị đình chỉ thi trong thời gian 02 năm trên phạm vi toàn bộ các nước khu vực Đông Dương và Myanmar.
2. Thí sinh vi phạm Quy định này lần 2 hoặc có hành vi gian lận nghiêm trọng ngay từ lần thứ nhất sẽ bị huỷ bài thi và đình chỉ tư cách thi trong thời gian 03 năm trên phạm vi toàn bộ các nước khu vực Đông Dương và Myanmar.
3. Thí sinh không hợp tác trong quá trình khai nhận hành vi gian lận hoặc có hành vi vi phạm đặc biệt nghiêm trọng như phát tán nội dung bài thi, trao đổi đáp án bài thi dưới mọi hình thức,... sẽ bị từ chối cung cấp các dịch vụ của IIG Việt Nam.
4. Trong quá trình giám sát thi, nếu hành vi vi phạm của cá nhân hoặc cả Hội đồng thi chưa được Giám thị phát hiện kịp thời, sau khi kỳ thi kết thúc, nếu phát hiện sai phạm, Hội đồng kỷ luật của IIG Việt Nam có quyền đơn phương huỷ bỏ kết quả bài thi của cá nhân hoặc tập thể vi phạm.

**Các hành vi gian lận sẽ bị khởi tố và xử lý theo quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam.**

  
**GIAM ĐỐC**  
**Nguyễn Vũ Hồng Anh**

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2019

## QUY ĐỊNH

### V/v Chứng minh nhân dân không hợp lệ

Căn cứ theo Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 của Chính phủ về Chứng minh nhân dân, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 1999, Tổ chức Giáo dục IIG Việt Nam quy định về CMND không hợp lệ như sau:

1. CMND đã hết hạn sử dụng;
2. CMND mờ số, thông tin cá nhân và đặc điểm nhận dạng không rõ ràng, có dấu hiệu bị tẩy xóa, sửa chữa;
3. CMND ép lại/ép lựa/ép cứng/ép dẻo, ép nhiều lớp, không còn lớp ép nguyên gốc đúng quy định của cơ quan Công an;
4. CMND bong rách lớp ép plastic bên ngoài, lộ phôi dẫn đến khả năng có thể lấy phôi, thay đổi ảnh, hoặc sửa chữa các thông tin cá nhân trên phôi như: sửa họ, tên đệm, tên, ngày sinh, ngày cấp, số CMND, dấu vân tay, đặc điểm nhận dạng...;
5. CMND không có dấu giáp lai, không đủ dấu, chữ ký của cơ quan Công an hoặc dấu chìm, quốc huy, chữ ký sai vị trí quy định;
6. Đặc điểm nhận dạng hoặc vân tay trên CMND không trùng khớp với thực tế;
7. Thay đổi đặc điểm nhận dạng của cá nhân trong những trường hợp đã qua phẫu thuật thẩm mỹ, chỉnh hình hoặc vì lý do khác đã làm thay đổi diện mạo hoặc đặc điểm nhận dạng của họ.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2019.

Nơi nhận:

- VP CN HCM
- VP CN Đà Nẵng
- Lưu văn thư
- Phòng TCT



# HƯỚNG DẪN DỰ THI TOEIC

Kỹ năng Nghe hiểu và Đọc hiểu



# Mục lục

---

## **Giới thiệu về TOEIC®**

|                              |   |
|------------------------------|---|
| Cấu trúc bài thi TOEIC ..... | 2 |
|------------------------------|---|

## **Những câu hỏi thường gặp liên quan đến TOEIC**

|   |   |
|---|---|
| Đối tượng thi TOEIC .....   | 2 |
| Mục đích thi TOEIC.....   | 2 |
| Thời gian và địa điểm thi TOEIC.....                                  | 2 |
| Khoảng cách giữa các lần thi TOEIC.....                               | 2 |
| Lệ phí thi TOEIC.....   | 2 |
| Mức điểm “đỏ” của bài thi TOEIC.....                                  | 3 |
| Nội dung các câu hỏi trong bài thi TOEIC.....                         | 3 |
| Người khuyết tật có thể thi TOEIC.....                                | 3 |
| Tại sao thí sinh chỉ được sử dụng bút chì khi làm bài thi TOEIC?..... | 3 |
| Đối tượng sử dụng bài thi.....  | 3 |
| Tại sao nội dung và đáp án bài thi TOEIC không được công bố?.....     | 3 |

## **Tham gia thi TOEIC**

|   |   |
|---|---|
| Quá trình chuẩn bị .....                  | 4 |
| Quá trình làm bài thi .....               | 4 |
| Yêu cầu về chứng minh nhân thân .....     | 4 |
| Nội quy phòng thi .....                   | 5 |
| Báo cáo những hành vi bất thường.....     | 5 |
| Hủy bỏ tư cách dự thi và kết quả thi..... | 5 |

## **Câu hỏi mẫu**

|                        |   |
|------------------------|---|
| Hướng dẫn chung.....   | 6 |
| Phần I: Nghe hiểu..... | 6 |
| Phần II: Đọc hiểu..... | 9 |

## **Bản “TOEIC Background Questionnaire” và phiếu trả lời**

|  |    |
|--|----|
| Bản “TOEIC Background Questionnaire”.....      | 12 |
| Phiếu trả lời .....                            | 12 |
| Mã đơn vị .....                                | 12 |
| Mã theo yêu cầu khách hàng .....               | 12 |
| Bản “TOEIC Background Questionnaire” mẫu ..... | 13 |
| Phiếu trả lời mẫu .....                        | 15 |

## **Chứng chỉ và phiếu điểm TOEIC**

|                        |    |
|------------------------|----|
| Chứng chỉ TOEIC .....  | 17 |
| Phiếu điểm TOEIC ..... | 17 |

## **Kết quả bài thi TOEIC**

|   |    |
|---|----|
| Giữ phiếu điểm và hủy kết quả thi .....                   | 17 |
| Tính công bằng của bài thi và cách sử dụng điểm TOEIC.... | 18 |
| Ý nghĩa điểm số TOEIC .....                               | 18 |
| Phiếu điểm TOEIC .....                                    | 18 |
| Tổng điểm thi của bài thi TOEIC .....                     | 18 |
| Miêu tả mức độ thông thạo theo điểm số .....              | 18 |
| Đánh giá năng lực .....                                   | 18 |
| Điểm thứ hạng theo nhóm .....                             | 18 |
| Độ tin cậy của bài thi TOEIC .....                        | 18 |
| Độ lệch chuẩn của điểm TOEIC (SEM) .....                  | 18 |
| Phúc tra .....  | 19 |
| Trường hợp bất thường .....                               | 19 |
| Tính hiệu lực của bài thi TOEIC .....                     | 19 |
| Thời gian lưu giữ kết quả TOEIC .....                     | 19 |

## **Các quy định và hướng dẫn sử dụng kết quả TOEIC**

|  |    |
|--|----|
| Giới thiệu .....                         | 19 |
| Quy định .....                           | 19 |
| Liên quan đến thông tin về điểm số ..... | 20 |
| Hướng dẫn .....                          | 20 |
| Ứng dụng kết quả TOEIC .....             | 20 |

# Giới thiệu về TOEIC

TOEIC® (Test of English for International Communication) là bài thi đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh của những người sử dụng tiếng Anh như một ngoại ngữ trong môi trường giao tiếp và làm việc quốc tế. Kết quả TOEIC phản ánh mức độ thành thạo khi giao tiếp bằng tiếng Anh của cá nhân trong các ngữ cảnh như kinh doanh, thương mại và sản xuất. Bài thi TOEIC không đòi hỏi kiến thức và vốn từ vựng chuyên ngành mà là tiếng Anh sử dụng trong công việc và hoạt động thường nhật.

## Cấu trúc bài thi TOEIC

TOEIC là bài thi trắc nghiệm được tiến hành trong 2 giờ, gồm 200 câu hỏi chia thành 2 phần như sau:

■ **Phần Nghe hiểu:** Đánh giá trình độ nghe hiểu ngôn ngữ nói tiếng Anh, bao gồm 100 câu hỏi với 4 phần được thực hiện qua băng cassette hoặc đĩa CD trong thời gian 45 phút

Thí sinh sẽ nghe các câu miêu tả, câu hỏi, hội thoại và đoạn thông tin bằng tiếng Anh, sau đó lựa chọn câu trả lời dựa trên những nội dung đã nghe.

■ **Phần Đọc hiểu:** Đánh giá trình độ hiểu ngôn ngữ viết tiếng Anh, bao gồm 100 câu hỏi với 3 phần được thực hiện trong thời gian 75 phút. Thí sinh sẽ đọc các thông tin trong đề thi và lựa chọn câu trả lời dựa vào nội dung đã đọc

Bài thi TOEIC đã được cập nhật cấu trúc. Bài thi cập nhật vẫn giữ nguyên thời gian thi (2 giờ, bao gồm 45 phút cho phần Nghe hiểu và 75 phút cho phần Đọc hiểu), cách làm bài thi bằng bút chì trên giấy và giữ nguyên độ khó. Thang điểm bài thi TOEIC cũng không thay đổi và điểm số của bài thi cập nhật vẫn có thể dùng để so sánh với kết quả thi TOEIC trước đây. Bảng sau chỉ ra những thay đổi chính trong bài thi TOEIC cập nhật:

| Bài thi TOEIC cũ   | Bài thi TOEIC cập nhật   |
|--|--|
| <b>Phần Nghe hiểu:</b> 100 câu hỏi   | <b>Phần Đọc hiểu:</b> 100 câu hỏi  |
| Hình ảnh: 10 câu   | Hình ảnh: 6 câu  |
| Hỏi và Trả lời: 30 câu   | Hỏi và trả lời: 25 câu   |
| Hội thoại: 30 câu (10 đoạn hội thoại, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng)           | Hội thoại: 39 câu (13 đoạn hội thoại, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng)           |
| Đoạn thông tin ngắn: 30 câu (10 đoạn thông tin, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng) | Đoạn thông tin ngắn: 30 câu (10 đoạn thông tin, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng) |
| Bài thi TOEIC cũ   | Bài thi TOEIC cập nhật   |
| Phần Đọc hiểu: 100 câu hỏi   | Phần Đọc hiểu: 100 câu hỏi   |
| Hoàn thành câu: 40 câu   | Phần Đọc hiểu: 30 câu hỏi  |
| Hoàn thành đoạn văn: 12 câu  | Phần Đọc hiểu: 16 câu hỏi  |
| Đoạn đơn: 28 câu (7-10 đoạn văn, mỗi đoạn có 2-5 câu hỏi)                        | Đoạn đơn: 29 câu (10 đoạn văn, mỗi đoạn có 2-4 câu hỏi)                          |
| Đoạn kép: 20 câu (4 đoạn kép, mỗi đoạn có 5 câu hỏi)                             | Nhóm đoạn: 25 câu (5 nhóm đoạn, mỗi nhóm có 5 câu hỏi)                           |

## Những câu hỏi thường gặp liên quan đến TOEIC

### Đối tượng thi TOEIC

- Những người sử dụng tiếng Anh trong công việc hàng ngày thuộc các lĩnh vực như: kinh doanh, khách sạn, bệnh viện, nhà hàng, hội nghị quốc tế và sự kiện thể thao
- Những người do nhu cầu công việc đòi hỏi sử dụng tiếng Anh như: nhân viên kỹ thuật, nhân viên kinh doanh và nhà quản lý
- Những cá nhân chuẩn bị đi làm, đi xin việc
- Những học viên tham gia các khóa học đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh
- Những cá nhân tham gia các chương trình đào tạo Anh ngữ

### Mục đích thi TOEIC

TOEIC hiện đang được sử dụng rộng rãi tại 150 quốc gia trên thế giới với hơn 7 triệu bài thi/năm và là bài thi uy tín nhất được hơn 14.000 tổ chức lựa chọn để đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh trong môi trường làm việc quốc tế. Tại Việt Nam, TOEIC đã và đang được áp dụng làm chuẩn đầu ra tại hơn 127 trường đại học, cao đẳng, hệ thống trường nghề, là tiêu chuẩn tuyển dụng, đánh giá nhân viên của hơn 350 tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp lớn trên toàn quốc. TOEIC giúp bạn:

- Đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh hiện tại
- Đáp ứng yêu cầu của một vị trí công tác mới

■ Nâng cao giá trị hồ sơ xin việc

■ Theo dõi quá trình tiến bộ về trình độ Anh ngữ

■ Để ra mục tiêu học tập

■ Thu hút sự quan tâm của nhà tuyển dụng

### Thời gian và địa điểm thi TOEIC

TOEIC được tổ chức thi vào giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần tại Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh và theo yêu cầu của khách hàng. Để biết thêm chi tiết về lịch thi và thủ tục đăng ký thi, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam trên toàn quốc.

### Khoảng cách giữa các lần thi TOEIC

IIG Việt Nam quy định hai lần thi liên tiếp của một thí sinh phải cách nhau tối thiểu 05 ngày làm việc. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh.

### Lệ phí thi TOEIC

Lệ phí thi TOEIC được áp dụng không đồng nhất ở các quốc gia, tùy thuộc vào đặc điểm thị trường và chính sách phát triển tại mỗi quốc gia. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh.

# Những câu hỏi thường gặp liên quan đến TOEIC (tiếp theo)

## Mức điểm để “đỗ” bài thi TOEIC

Bài thi TOEIC không phải là dạng bài thi “đỗ” hay “trượt”. Mỗi một ngành nghề hay vị trí công việc đòi hỏi một trình độ Anh ngữ khác nhau. Chương trình TOEIC được thiết kế nhằm đáp ứng nhu cầu đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường làm việc, nên có thể đánh giá trình độ Anh ngữ ở mọi cấp độ khác nhau. TOEIC giúp thí sinh nhận biết khả năng sử dụng tiếng Anh hiện tại của mình. Thang điểm liên tục của TOEIC giúp học viên xây dựng mục tiêu phấn đấu và đánh giá sự tiến bộ trong quá trình nâng cao trình độ Anh ngữ.

Nhiều công ty sử dụng chương trình TOEIC để xây dựng tiêu chuẩn Anh ngữ cho các vị trí công việc dựa trên yêu cầu về trình độ Anh ngữ cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể. Công ty của bạn có thể đòi hỏi nhân viên phải đạt được một điểm số TOEIC tối thiểu vì trình độ tiếng Anh tương ứng với mức điểm đó là mức trình độ cần thiết cho các vị trí công tác. Nhiều công ty tổ chức các khóa đào tạo Anh ngữ giúp nhân viên của mình đạt được mức điểm TOEIC mục tiêu – mức điểm đó sẽ phản ánh trình độ Anh ngữ cần thiết để đáp ứng những yêu cầu khách quan của một công việc cụ thể.

## Nội dung các câu hỏi trong bài thi TOEIC

Dưới đây là một số tình huống và ngữ cảnh thường gặp trong các câu hỏi của bài thi TOEIC:

- **Hợp tác phát triển:** nghiên cứu, phát triển sản phẩm
- **Nhà hàng:** bữa trưa thân mật, tiếp khách, đặt bàn ăn
- **Giải trí:** rạp chiếu phim, nhà hát, âm nhạc, triển lãm, viện bảo tàng, thông tin đại chúng
- **Tài chính và Ngân hàng:** ngân hàng, đầu tư, thuế, kế toán, thanh toán
- **Kinh doanh:** hợp đồng, đàm phán, liên kết, marketing, kinh doanh, bảo hiểm, kế hoạch kinh doanh, hội nghị, quan hệ lao động
- **Sức khỏe:** bảo hiểm y tế, khám bệnh, nha khoa, trạm xá, bệnh viện
- **Kinh doanh bất động sản:** xây dựng, mua và thuê, dịch vụ điện và ga
- **Sản xuất:** dây chuyền sản xuất, quản lý nhà máy, quản lý chất lượng
- **Văn phòng:** họp, ủy ban, thư từ, bản ghi nhớ, điện thoại, fax, trang thiết bị văn phòng, thủ tục hành chính
- **Nhân sự:** tuyển dụng, sa thải, nghỉ hưu, lương, đề bạt, xin việc, quảng cáo việc làm, trợ cấp, phần thưởng
- **Bán hàng:** mua sắm, cung cấp theo đơn đặt hàng, vận chuyển, hóa đơn
- **Kỹ thuật:** điện tử, công nghệ, máy tính, thiết bị thí nghiệm
- **Du lịch:** tàu hỏa, máy bay, taxi, xe buýt, tàu thủy, thuyền, vé, kế hoạch, thông báo nhà ga, sân bay, thuê ô tô, khách sạn, trì hoãn và hủy bỏ.

## Người khuyết tật có thể thi TOEIC

Nếu bạn là người khuyết tật và cần sự trợ giúp đặc biệt trong kỳ thi TOEIC, hãy liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam để thảo luận về yêu cầu của mình trước 2 tuần. Chúng tôi sẽ cố gắng trong khả năng tối đa để đáp ứng yêu cầu của bạn.

## Tại sao thí sinh chỉ được sử dụng bút chì khi làm bài thi TOEIC?

Theo quy định của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS), máy chấm thi chỉ nhận diện duy nhất loại bút chì số 2 trên phiếu trả lời vì vậy thí sinh chỉ được sử dụng bút chì khi làm bài thi TOEIC nhằm đảm bảo câu trả lời của thí sinh được máy chấm thi nhận diện chính xác trong quá trình chấm điểm. Tương tự như các kỳ thi khác do ETS tổ chức, ETS yêu cầu thí sinh tham gia bài thi TOEIC sử dụng duy nhất loại bút chì số 2 để tô vào phiếu trả lời, những loại bút khác như bút bi không được phép sử dụng vì trong quá trình làm bài thi hoặc chấm thi phần trả lời bị nhòe hoặc dây mực ra giấy dẫn đến lỗi trong quá trình máy đọc câu trả lời. Trong trường hợp thí sinh sử dụng những loại bút khác trong quá trình làm bài thi dẫn đến lỗi trong quá trình chấm điểm, thí sinh đó sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả thi của mình.

Ngoài ra theo quy định về tính bảo mật để thi TOEIC, thí sinh không được mang bút chì kim, bút bi, tẩy vào phòng thi vì đã từng xảy ra một số sự cố bảo mật liên quan dẫn đến thông tin đề thi bị rò rỉ ra bên ngoài.

## Đối tượng sử dụng bài thi

Hiện nay, nhiều công ty, tổ chức học thuật, và chương trình đào tạo ngôn ngữ quốc tế hàng đầu đều sử dụng bài thi TOEIC làm công cụ đánh giá một cách công bằng và khách quan về năng lực tiếng Anh của học sinh, sinh viên và đội ngũ cán bộ, nhân viên của mình.

Các đối tượng cá nhân tham dự bài thi TOEIC gồm có:

- Nhân viên làm việc tại các nhà hàng, khách sạn, bệnh viện, hội thảo - hội nghị, sự kiện thể thao quốc tế và nhân viên có nhu cầu sử dụng tiếng Anh hàng ngày
- Cá nhân làm việc tại các vị trí quản lý, bán hàng và chuyên gia kỹ thuật trong các ngành kinh doanh, thương mại quốc tế và những ngành nghề yêu cầu sử dụng tiếng Anh để giao tiếp trong công việc
- Những người mới tham gia vào lực lượng lao động

## Tại sao nội dung và đáp án bài thi TOEIC không được công bố?

Nội dung và đáp án bài thi TOEIC được bảo vệ bởi luật bản quyền như một tài sản của ETS - chủ sở hữu bản quyền của bài thi TOEIC. Với điều khoản này, nội dung và đáp án bài thi TOEIC sẽ không được phép công bố hoặc sử dụng với bất kỳ mục đích nào mà không được sự cho phép bằng văn bản từ phía ETS.

# Tham gia thi TOEIC

## Quá trình chuẩn bị

Bài thi TOEIC không dựa trên nội dung của khóa đào tạo Anh ngữ cụ thể nào mà đánh giá trình độ sử dụng Anh ngữ hiện tại của mỗi cá nhân. Việc nâng cao trình độ Anh ngữ đòi hỏi lượng thời gian đáng kể và một quá trình nghiên cứu, thực hành. Là chương trình đánh giá trình độ Anh ngữ sử dụng trong môi trường làm việc quốc tế, TOEIC không kiểm tra kiến thức trong công việc cũng như vốn từ vựng chuyên ngành của thí sinh mà đơn giản là trình độ sử dụng tiếng Anh trong công việc hàng ngày.

### Dưới đây là một số bước chuẩn bị cho bài thi TOEIC

- Làm quen với cấu trúc bài thi và cách trả lời các câu hỏi trong phiếu trả lời. Bạn nên tập trung nhiều vào chi tiết các câu hỏi. Xem kỹ hướng dẫn làm bài, các câu hỏi mẫu (trang 6 – 10) và phiếu trả lời, bản Background Questionnaire mẫu (trang 12 – 15) được trình bày trong cuốn sách này.
- Tự nâng cao trình độ Anh ngữ bằng nhiều cách khác nhau như: đọc báo, xem tivi, video, nghe băng cassette, tham gia các khóa học Anh ngữ, giao tiếp với bạn bè và đồng nghiệp bằng tiếng Anh.

## Quá trình làm bài thi

Trong quá trình làm bài thi, thí sinh nên:

- Làm bài nhanh và cẩn thận
- Không tập trung quá nhiều thời gian vào một câu hỏi cụ thể nào
- Ghi nhận câu trả lời bằng cách tô vào ô tương ứng trong phiếu trả lời, không được ghi nhận hoặc ký hiệu vào cuốn đề thi
- Chỉ chọn một phương án trả lời cho mỗi câu hỏi. Nếu thí sinh lựa chọn nhiều hơn một phương án trả lời cho một câu hỏi thì câu hỏi đó sẽ không được chấp nhận, mặc dù có thể một trong các phương án trả lời đó có một phương án đúng
- Điểm số của bạn sẽ được tính dựa trên số câu trả lời đúng đã được tô kín. Hãy cố gắng trả lời tất cả các câu hỏi bằng khả năng tối đa của mình
- Trong quá trình làm bài thi, nên chú ý tới thời gian phần Đọc hiểu (trong 75 phút). Khi làm phần Đọc hiểu, thí sinh nên sắp xếp thời gian phù hợp để hoàn thành bài thi. Đối với câu hỏi khó có thể bỏ qua, dành thời gian làm tiếp câu khác và hoàn thành câu khó sau
- Trong khi làm bài thi, thí sinh không được sử dụng giấy nháp

## Yêu cầu về chứng minh nhân thân

Phần 1 là yêu cầu bắt buộc đối với mọi thí sinh. Phần 2 và phần 3 dành cho các đối tượng khác nhau: thí sinh trong và ngoài nước.

### Phần 1: Thông tin chung

- Thí sinh phải có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ và còn hiệu lực, có chữ ký và ảnh để xuất trình tại địa điểm thi. Chứng minh nhân thân là yêu cầu bắt buộc với mọi thí sinh. Thí sinh có trách nhiệm đọc và hiểu hướng dẫn cũng như yêu cầu về giấy

chứng nhận nhân thân.

- Nếu thí sinh đến địa điểm thi mà không mang những giấy tờ đã được yêu cầu thì giám thị có quyền từ chối cho thí sinh vào phòng thi, thí sinh không được dự thi và cũng không được hoàn trả lệ phí thi.
- Khi đăng ký thi, thí sinh phải sử dụng đúng tên được ghi trên giấy chứng nhận nhân thân sẽ xuất trình tại điểm thi. Thí sinh phải đăng ký đầy đủ Họ và Tên, KHÔNG ĐƯỢC sử dụng bí danh. Nếu thí sinh đã thay đổi tên do bất cứ lý do nào bao gồm cả việc kết hôn, thí sinh vẫn phải sử dụng giấy chứng nhận nhân thân có tên trùng với tên trong giấy đăng ký dự thi, nếu không sẽ không được chấp nhận vào phòng thi.
- Trong quá trình gọi vào phòng thi, nếu tên thí sinh bị phát âm sai sẽ được điều chỉnh NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC THAY ĐỔI TÊN. Nếu thí sinh đã thay đổi tên do bất cứ lý do nào bao gồm cả việc kết hôn, thí sinh vẫn phải sử dụng giấy chứng nhận nhân thân có tên trùng với tên trong giấy đăng ký thi, nếu không sẽ không được chấp nhận vào phòng thi.
- Trước khi vào phòng thi, giám thị sẽ kiểm tra chứng nhận nhân thân và giấy đăng ký dự thi TOEIC của thí sinh. Giám thị sẽ kiểm tra đặc điểm nhận dạng để khẳng định người đến dự thi đúng là người trong giấy chứng nhận nhân thân và phiếu đăng ký dự thi.

### Các loại giấy chứng nhận nhân thân chính

- Hộ chiếu
- Chứng minh nhân dân có đầy đủ ảnh và chữ ký
- Chứng minh quân nhân có đầy đủ ảnh và chữ ký

### Các loại giấy chứng nhận nhân thân bổ sung

Trong trường hợp thí sinh chưa đến tuổi làm CMND và không có hộ chiếu, thí sinh có thể sử dụng giấy khai sinh cùng một loại giấy tờ có ảnh và dấu giáp lai trên ảnh.

Đối với trường hợp thi theo tổ chức thì có thể bổ sung bằng một số loại giấy chứng nhận sau:

- Thẻ nhân viên/Thẻ ngành có ảnh, đầy đủ thông tin cá nhân

### Các giấy tờ không được chấp nhận

- Giấy tờ đã hết hiệu lực
- Các loại thẻ tín dụng
- Thẻ bảo hiểm xã hội
- Thẻ học viên hoặc các loại giấy tờ có hiệu lực tạm thời
- Bằng lái xe quốc tế
- Thẻ sinh viên quốc tế
- Các loại thư và giấy tờ công chứng
- Giấy xác nhận

**Mọi thắc mắc liên quan đến giấy chứng nhận nhân thân xin vui lòng liên hệ với các văn phòng IIG Việt Nam trước khi đăng ký thi.**



# Tham gia thi TOEIC (tiếp theo)

## Phần 2: Đối với thí sinh là công dân Việt Nam

Khi đến đăng ký thi, thí sinh chỉ cần sử dụng một trong các loại giấy chứng nhận nhân thân chính hợp lệ (như trên) có đầy đủ ảnh và chữ ký.

- CMND hợp lệ là CMND còn hạn sử dụng, không được ép dẻo, ép lụa, ép lại. Tất cả những trường hợp CMND đã bị rách, không rõ dấu giáp lai hoặc có dấu hiệu tẩy xóa, thông tin cá nhân và đặc điểm nhận dạng không rõ ràng đều không được chấp nhận
- Nếu CMND không đầy đủ thông tin về ngày tháng năm sinh hoặc ngày sinh không có trong thực tế thì ngày tháng năm sinh trên phiếu điểm sẽ là ngày 1 tháng 1 của năm sinh.

## Phần 3: Đối với thí sinh là người nước ngoài

Thí sinh phải sử dụng hộ chiếu để đăng ký thi, nếu không sẽ không được chấp nhận thi tại Việt Nam.

- Nếu hộ chiếu của thí sinh không được viết bằng tiếng Anh thì thí sinh sẽ được yêu cầu bổ sung giấy chứng nhận thay thế khác có ảnh chụp gần nhất trong vòng 06 tháng và được viết bằng tiếng Anh để đăng ký thi.
- Nếu hộ chiếu của thí sinh bị khuyết chữ ký, thí sinh phải ký vào hộ chiếu hoặc được yêu cầu bổ sung giấy chứng nhận thay thế khác để đăng ký thi.

## Nội quy phòng thi

Các thủ tục và quy định sau đây sẽ được áp dụng trong suốt quá trình diễn ra buổi thi TOEIC, từ khi thí sinh đến địa điểm thi đến khi thí sinh rời địa điểm thi:

- Không được vào phòng thi khi chưa được sự cho phép của giám thị
- Không được mang tư trang cá nhân hay bất cứ tài liệu, dụng cụ trợ giúp nào vào phòng thi. Việc sử dụng bất cứ công cụ hỗ trợ nào liên quan đến bài thi, bao gồm bút bi, bút chì kim, bút quét hoặc những thiết bị có chức năng quét khác, máy tính điện tử, đồng hồ máy tính, đồng hồ cơ, đồng hồ điện tử hoặc đồng hồ thông minh, sách, sổ tay nhỏ, giấy nháp, thước kẻ, bút nhớ dòng, loa đài radio cùng tai nghe, điện thoại di động, điện thoại thông minh, đồng hồ tính giờ, đồng hồ báo thức, từ điển, các tài liệu liên quan đến bài thi, và bất kỳ thiết bị điện tử nào để nghe, ghi âm, quét hoặc những thiết bị sao chép đều không được phép mang vào phòng thi.
- Không được mang bất cứ loại giấy nào vào phòng thi, ngoài các giấy tờ đã được quy định
- Không được viết hoặc ký hiệu vào cuốn đề thi và phiếu trả lời
- Chỉ được rời phòng thi khi có sự cho phép của giám thị
- Không có thời gian nghỉ giải lao giữa hai phần của bài thi TOEIC
- Tại thời gian của phần làm bài nào, thí sinh chỉ được làm bài tại phần làm bài đó mà không xem lại đề của phần làm bài trước hoặc xem trước đề của phần làm bài sau; cũng như không được tô lại phần làm bài trước hoặc tô trước phần làm bài sau
- Thí sinh chỉ được làm phần bài thi trong thời gian cho phép
- Khi hết thời gian làm bài thi, thí sinh phải nộp lại quyển đề

thi và phiếu trả lời trước khi rời khỏi phòng thi

## Báo cáo những hành vi bất thường

Mặc dù bài thi được tổ chức dưới sự giám sát và bảo mật nghiêm ngặt, nhưng những trường hợp ngoại lệ vẫn có thể xảy ra. Liên hệ ngay với IIG Việt Nam nếu bạn phát hiện ra bất kỳ hành vi vi phạm nào, bao gồm nhưng không giới hạn những vi dụ dưới đây:

- Sao chép bài từ thí sinh khác
- Đi thi hộ
- Bắt đầu làm bài khi chưa có hiệu lệnh làm bài
- Cung cấp đáp án bài thi, bao gồm cả giám thị và cán bộ quản lý tổ chức thi
- Tìm cách lấy đề thi, đáp án thi ra ngoài phòng thi
- Sử dụng những trang thiết bị điện tử không được cho phép
- Sử dụng giấy tờ giả
- Truy cập và sử dụng tài liệu trái phép
- Phát tán thông tin liên quan đến bài thi dưới mọi hình thức

**Toàn bộ thông tin cung cấp về các hành vi nêu trên sẽ được bảo mật.**

## Thông tin liên lạc:

Email: [info@iigvietnam.com](mailto:info@iigvietnam.com)

Web: [www.iigvietnam.com](http://www.iigvietnam.com); [www.toEIC.com.vn](http://www.toEIC.com.vn)

## Hủy bỏ tư cách dự thi và kết quả thi

Cán bộ giám sát có quyền hủy bỏ tư cách thi cũng như kết quả thi của thí sinh hoặc cả hội đồng thi nếu thí sinh hoặc cả hội đồng thi vi phạm một trong những hành vi sau:

- Giả mạo thi hộ người khác hoặc để người khác thi hộ mình
- Không có giấy chứng nhận nhân thân hợp lệ
- Mang theo điện thoại di động, điện thoại thông minh (ví dụ như điện thoại Android, Blackberry hoặc Iphone), máy tính bảng hoặc bất cứ thiết bị điện tử nào dùng để nghe, ghi âm, quét hoặc những thiết bị chụp ảnh vào khu vực thi. Nếu bị phát hiện đang mang theo những thiết bị nêu trên kể cả trước, trong và sau buổi thi, thiết bị đó của thí sinh có thể bị kiểm tra hoặc tịch thu, và thí sinh sẽ mất tư cách dự thi
- Tìm cách lấy đề thi, một phần trong đề thi hoặc thông tin về đề thi dưới mọi hình thức
- Sử dụng điện thoại trong thời gian thi
- Sử dụng các phương tiện hỗ trợ như: bút máy, bút bi, các loại máy thu phát tín hiệu, âm thanh, hình ảnh, máy tính, đồng hồ điện tử có máy tính, sách, thước kẻ, bút nhớ dòng, đồng hồ có báo thức, từ điển, kim từ điển... hoặc các thiết bị điện tử cầm tay
- Làm xáo trộn phòng thi hoặc không làm theo hướng dẫn của giám thị
- Cố gắng hỗ trợ hay nhận sự hỗ trợ của người khác hoặc liên

# Tham gia thi TOEIC (tiếp theo)

kết với người khác để trao đổi về nội dung bài thi dưới mọi hình thức trong quá trình làm bài thi cũng như sau buổi thi

- Xóa bỏ hoặc tìm cách xóa bỏ nội dung bài thi, xé quyển để thi hay tìm cách ghi lại nội dung thông tin liên quan đến đề thi
- Sử dụng giấy nháp trong thời gian thi
- Làm nhiễu âm thanh trong phòng thi bằng các thiết bị thu phát tín hiệu
- Mang vũ khí đến địa điểm thi
- Mang đồ ăn, đồ uống hoặc thuốc lá vào phòng thi
- Rời khỏi khu vực thi trong buổi thi
- Rời phòng thi khi chưa có sự đồng ý của giám thị
- Mở cuốn đề thi, tìm kiếm thông tin để thi khi chưa được sự đồng ý của giám thị
- Vi phạm các quy định đã được ghi chi tiết trong quyển Hướng dẫn dự thi TOEIC và Nội quy phòng thi của IIG Việt Nam
- Trong quá trình giám sát thi, nếu hành vi vi phạm của cá

nhân hoặc cả hội đồng thi chưa được giám thị phát hiện kịp thời, sau khi kỳ thi kết thúc, nếu phát hiện sai phạm, Hội đồng giám sát của IIG Việt Nam có quyền đơn phương hủy bỏ kết quả bài thi của cá nhân hoặc tập thể vi phạm.

IIG Việt Nam có quyền hủy bỏ kết quả thi, đình chỉ tư cách thi hoặc từ chối cung cấp dịch vụ đối với các thí sinh đã vi phạm các quy định trên và nội quy của IIG Việt Nam. Trong trường hợp hủy kết quả thi, thí sinh không được nhận phiếu điểm và không được hoàn trả lệ phí thi.

Trong trường hợp xảy ra lỗi do quá trình diễn thông tin trên phiếu trả lời dẫn đến việc không thể chấm điểm bài thi hoặc kết quả thi cần phải kiểm chứng, IIG Việt Nam sẽ yêu cầu thí sinh thi lại bài thi miễn phí trong thời gian 30 ngày kể từ ngày thông báo. Nếu không tham gia kỳ thi kiểm chứng, IIG Việt Nam sẽ hoàn lại lệ phí thi và ngừng cung cấp dịch vụ cho thí sinh.

## Câu hỏi mẫu

Với 200 câu hỏi, bài thi TOEIC đánh giá trình độ Anh ngữ ở mọi cấp độ. Những câu hỏi mẫu dưới đây sẽ phản ánh phần nào mức độ khó của các câu hỏi trong đề thi TOEIC.

### Hướng dẫn chung

Phần hướng dẫn dưới đây được trích từ cuốn đề thi, tiếp theo là các thông tin chỉ dẫn cụ thể cho từng phần của bài thi cùng các ví dụ minh họa.

Bài thi TOEIC được thiết kế để đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh của thí sinh từ mức sơ cấp đến mức thành thạo như người bản ngữ. Bài thi được chia thành hai phần: phần Nghe hiểu và phần Đọc hiểu.

**Thí sinh phải ghi nhận tất cả các câu trả lời vào phiếu trả lời.** Với mỗi câu hỏi, thí sinh sẽ chọn 1 đáp án chính xác nhất sau đó tô kín vào ô chứa chữ cái tương ứng trong phiếu trả lời. Nếu thay đổi phương án trả lời, thí sinh phải tẩy sách phương án cũ và tô kín phương án mới.

### Phần I: Nghe hiểu

Trong phần này, thí sinh phải chứng minh khả năng nghe hiểu ngôn ngữ nói tiếng Anh của mình. Phần Nghe hiểu sẽ được thực hiện trong 45 phút với 4 phần. Ở mỗi phần, thí sinh sẽ được nghe hướng dẫn cụ thể và phải ghi nhận câu trả lời vào phiếu trả lời. Thí sinh không được ghi nhận câu trả lời vào cuốn đề thi.

#### 1- Phần 1: Hình ảnh

**Hướng dẫn:** Với mỗi câu hỏi, thí sinh sẽ nghe 4 câu miêu tả về một bức tranh trong cuốn đề thi. Khi nghe, thí sinh phải chọn câu miêu tả phù hợp nhất với hình ảnh là (A), (B), (C) hay (D),

sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong phiếu trả lời. Những câu miêu tả này không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần.

Nhìn bức tranh dưới đây:

#### Ví dụ

*Bạn sẽ xem:*



*Bạn sẽ nghe:*

Now listen to the four statements.

(A) They're moving some furniture.

(B) They're entering a meeting room.

(C) They're sitting at a table.

(D) They're cleaning the carpet.

Phương án (C) They're sitting at a table. miêu tả chính xác nhất nội dung bức tranh, vì vậy chọn đáp án là (C) và ghi nhận vào phiếu trả lời

# Câu hỏi mẫu (tiếp theo)

## Câu hỏi mẫu

### Câu hỏi 1:

Bạn sẽ xem

1.



Bạn sẽ nghe:

1. Look at the picture marked number 1 in your test book.  
(A) He's shoveling some soil.  
(B) He's moving a wheelbarrow.  
(C) He's cutting some grass.  
(D) He's planting a tree.

### Câu hỏi 2:

Bạn sẽ xem

2.



Bạn sẽ nghe:

2. Look at the picture marked number 2 in your test book.  
(A) A woman is putting on a pair of shoes.  
(B) A woman is dusting a television screen.  
(C) A woman is watching television.  
(D) A woman is plugging a power cord into an outlet.

## 2. Phần 2: Hỏi và trả lời

**Hướng dẫn:** Trong mỗi câu, thí sinh sẽ được nghe một câu hỏi hoặc một câu miêu tả và 3 phương án trả lời. Các câu hỏi và trả lời sẽ không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần. Thí sinh sẽ chọn **một** phương án trả lời chính xác nhất (A), (B) hoặc (C) cho mỗi câu hỏi, sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong phiếu trả lời.

### Ví dụ

Bạn sẽ nghe: Where is the meeting room?

- Bạn cũng sẽ nghe: (A) To meet the new director.  
(B) It's the first room on the right.  
(C) Yes, at two o'clock.

Phương án trả lời chính xác nhất cho câu hỏi "Where is the meeting room?" là (B), "It's the first room on the right". Vì vậy, sẽ chọn đáp án (B) và ghi nhận vào phiếu trả lời.  
your answer sheet.

### Câu hỏi mẫu

#### Câu hỏi 7

Bạn sẽ nghe: 7. Where's the new fax machine?

- Bạn cũng sẽ nghe: ((A) Next to the water fountain.  
(B) I'll send a fax tomorrow.  
(C) By Wednesday.

#### Câu hỏi 8

Bạn sẽ nghe: 8. How well does Thomas play the violin?

- Bạn cũng sẽ nghe: (A) Sure, I really like it.  
(B) Oh, he's a professional.  
(C) I'll turn down the volume.

#### Câu hỏi 9

Bạn sẽ nghe: 9. Martin, are you driving to the client meeting?

- Bạn cũng sẽ nghe: (A) Oh, would you like a ride?  
(B) Nice to meet you, too.  
(C) I thought it went well!

#### Câu hỏi 10

Bạn sẽ nghe: 10. Mariko announced that she's retiring in April.

- Bạn cũng sẽ nghe: (A) How many did you count?  
(B) I'm not tired at all.  
(C) Right, she's been here twentyfive years.

# Câu hỏi mẫu (tiếp theo)

## 3. Phần 3: Hội thoại

**Hướng dẫn:** Trong phần này, thí sinh sẽ nghe một số đoạn hội thoại giữa hai người. Trong mỗi đoạn hội thoại, thí sinh sẽ phải trả lời 3 câu hỏi về nội dung của đoạn hội thoại. Thí sinh sẽ chọn một phương án trả lời chính xác nhất (A), (B) hoặc (C) cho mỗi câu hỏi, sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong phiếu trả lời. Những đoạn hội thoại này không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần.

### Ví dụ

**Bạn sẽ nghe:** Questions 32 through 34 refer to the following conversation:

(Nữ) Hello. I'm calling about a coffee machine I purchased from your Web site. It stopped working even though I haven't had it for very long. I expected it to last much longer than this.

(Nam) Oh, I'm sorry to hear that. Our warranty covers products for up to a year. Do you know when you bought it?

(Nữ) I've had it for a little over a year, so the warranty has probably just expired. This is so disappointing.

(Nam) Well, I'll tell you what we can do. Although we can't replace it, since you're a valued customer I can offer you a coupon for forty percent off your next purchase.

**Bạn sẽ nghe tiếp:** 32. Why is the woman calling?

**Bạn sẽ đọc:** 32. Why is the woman calling?  
(A) To cancel an order  
(B) To complain about a product  
(C) To redeem a gift card  
(D) To renew a warranty

**Bạn sẽ nghe:** 33. What does the man ask the woman about?

**Bạn sẽ đọc:** 33. What does the man ask the woman about?  
(A) A model name  
(B) A brand of coffee  
(C) A catalog number  
(D) A date of purchase

**Bạn sẽ nghe:** 34. What does the man offer to do?

**Bạn sẽ đọc:** 34. What does the man offer to do?  
(A) Provide a discount  
(B) Send a free sample  
(C) Extend a warranty  
(D) Issue a refund

**Bạn sẽ nghe:** Questions 41 through 43 refer to the following conversation and list.

(Nữ) Larry, we have a new graphic designer starting next month and we'll need to set her up with a laptop and extra monitor. Can you place orders for those?

(Nam) Sure. You know our vendor has raised their prices, right?

(Nữ) Really?

(Nam) Yes. I just looked at the catalog a few minutes ago, and their current models are more expensive.

(Nữ) Right. Well, our budget per work area is \$1,000 maximum. So let's order the system with the largest screen that falls within that price.

(Nam) OK. I'll take a look at the prices again and place the order.

| Screen Size | System Price |
|-------------|--------------|
| 11 inches   | \$799        |
| 13 inches   | \$899        |
| 15 inches   | \$999        |
| 17 inches   | \$1,099      |

**Bạn sẽ nghe tiếp:** 41. What does the woman ask the man to do?

**Bạn sẽ đọc:** 41. What does the woman ask the man to do?  
(A) Order some equipment  
(B) Find a new vendor  
(C) Repair a laptop  
(D) Contact a job candidate

**Bạn sẽ nghe:** 42. What problem does the man mention?

**Bạn sẽ đọc:** 42. What problem does the man mention?  
(A) A designer has left the company.  
(B) A supplier has increased its prices.  
(C) A computer model has been discontinued.  
(D) A departmental budget has been reduced.

# Câu hỏi mẫu (tiếp theo)

*Bạn sẽ nghe:* 43. Look at the graphic. What size screen will the man order?

*Bạn sẽ đọc:* 43. Look at the graphic. What size screen will the man order?  
(A) 11 inches  
(B) 13 inches  
(C) 15 inches  
(D) 17 inches

## 4. Phần 4: Đoạn thông tin

**Hướng dẫn:** Trong phần này, thí sinh sẽ nghe một số đoạn thông tin do một người nói. Trong mỗi đoạn thông tin, thí sinh sẽ phải trả lời 3 câu hỏi về nội dung được đề cập. Thí sinh sẽ chọn một phương án trả lời chính xác nhất (A), (B) hoặc (C) cho mỗi câu hỏi, sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong phiếu trả lời. Những đoạn thông tin này không có trong cuốn đề thi và chỉ được nghe một lần.

### Ví dụ

*Bạn sẽ nghe:* Questions 71 through 73 refer to the following telephone message.

(*Nam*) Hello Mr. Lee, this is Thomas from BKS Auto Shop calling with some information about your car repair. I know we told you that it would take until next week to get the part we ordered, but we got the part early, and I was able to finish the repair. We're going to be closing for the day in a few minutes, but you're welcome to come get your car anytime tomorrow. If you need a ride to the shop tomorrow, let me know, and I can arrange one for you.

*Bạn sẽ nghe tiếp:* 71. What does the speaker say about the repair?

*Bạn sẽ đọc:* 71. What does the speaker say about the repair?  
(A) It is not required.  
(B) It has been finished early.  
(C) It will be inexpensive.  
(D) It is covered by a warranty.

*Bạn sẽ nghe:* 72. When can the listener pick up his car?

*Bạn sẽ đọc:* 72. When can the listener pick up his car?  
(A) Today  
(B) Tomorrow  
(C) Next week  
(D) In two weeks

*Bạn sẽ nghe:* 73. What does the speaker offer to do?

*Bạn sẽ đọc:* 73. What does the speaker offer to do?  
(A) Look for a used part  
(B) Refund the cost of a charge  
(C) Send an invoice  
(D) Arrange a ride

## Phần II: Đọc hiểu

Trong phần này, thí sinh sẽ được đọc những đoạn văn khác nhau và trả lời một số loại câu hỏi đọc hiểu. Phần Đọc hiểu kéo dài 75 phút với 3 hợp phần có hướng dẫn cụ thể. Thí sinh nên cố gắng trả lời càng nhiều câu hỏi càng tốt trong thời gian cho phép.

Thí sinh không ghi nhận phương án trả lời vào cuốn đề thi mà tô vào các chữ cái tương ứng với câu trả lời trong phiếu trả lời.

## 5. Phần 5: Hoàn thành câu

**Hướng dẫn:** Mỗi câu sẽ bị khuyết một từ hay một cụm từ và có 4 phương án lựa chọn. Thí sinh chọn **một** phương án đúng nhất (A), (B) hoặc (C) sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong phiếu trả lời.

### Ví dụ

101. Customer reviews indicate that many modern mobile devices are often unnecessarily \_\_\_\_\_.  
(A) complication  
(B) complicates  
(C) complicate  
(D) complicated
102. Jamal Nawzad has received top performance reviews \_\_\_\_\_ he joined the sales department two years ago.  
(A) despite  
(B) except  
(C) since  
(D) during
103. Gyeon Corporation's continuing education policy states that \_\_\_\_\_ learning new skills enhances creativity and focus.  
(A) regular  
(B) regularity  
(C) regulate  
(D) regularly
104. Among \_\_\_\_\_ recognized at the company awards ceremony were senior business analyst Natalie Obi and sales associate Peter Comeau.  
(A) who  
(B) whose  
(C) they  
(D) those
105. All clothing sold in Develyn's Boutique is made from natural materials and contains no \_\_\_\_\_.  
(A) immediate  
(B) synthetic  
(C) reasonable  
(D) assumed

# Câu hỏi mẫu (tiếp theo)

## 6. Phần 6: Hoàn thành đoạn văn

**Hướng dẫn:** Trong đoạn văn sẽ có một số câu bị khuyết một từ hoặc một cụm từ. Thí sinh cần lựa chọn đúng từ hoặc cụm từ thiếu đó để hoàn thành đoạn văn. Mỗi câu hỏi có 4 phương án lựa chọn. Thí sinh chọn **một** phương án đúng nhất (A), (B) hoặc (C) sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong phiếu trả lời.

### Ví dụ

Questions 131–134 refer to the following e-mail.

To: Project Leads  
From: James Pak  
Subject: Training Courses  
To all Pak Designs project leaders:

In the coming weeks, we will be organizing several training sessions for \_\_\_\_\_ employees. At Pak Designs, we believe that with the proper help and support from our senior project leaders, less experienced staff can quickly \_\_\_\_\_ a deep understanding of the design process. \_\_\_\_\_, they can improve their ability to communicate effectively across divisions. When employees at all experience levels interact, every employee's competency level rises and the business overall benefits. For that reason, we are urging experienced project leaders to attend each one of the interactive seminars that will be held throughout the coming month. \_\_\_\_\_

Thank you for your support.  
James Pak  
Pak Designs


131. (A) interest  
(B) interests  
(C) interested  
(D) interesting
132. (A) develop  
(B) raise  
(C) open  
(D) complete
133. (A) After all  
(B) For  
(C) Even so  
(D) At the same time
134. (A) Let me explain our plans for on-site staff training.  
(B) We hope that you will strongly consider joining us.  
(C) Today's training session will be postponed until Monday.  
(D) This is the first in a series of such lectures.

## 7. Phần 7: Đọc hiểu

**Hướng dẫn:** Trong phần này, thí sinh sẽ được đọc những đoạn tạp chí, bài báo, email, tin nhắn. Mỗi đoạn sẽ có một số câu hỏi. Thí sinh cần chọn một phương án đúng nhất (A), (B) hoặc (C) sau đó tô vào phương án trả lời tương ứng trong phiếu trả lời.

## Ví dụ

Questions 147–148 refer to the following advertisement.



**Used Car For Sale.** Six-year-old Carlisle Custom. Only one owner. Low mileage. Car used to commute short distances to town. Brakes and tires replaced six months ago. Struts replaced two weeks ago. Air conditioning works well, but heater takes a while to warm up. Brand new spare tire included. Priced to sell. Owner going overseas at the end of this month and must sell the car. Call Firoozeh Ghorbani at (848) 555-0132.

147. What is suggested about the car?  
(A) It was recently repaired.  
(B) It has had more than one owner.  
(C) It is very fuel efficient.  
(D) It has been on sale for six months.
148. According to the advertisement, why is Ms. Ghorbani selling her car?  
(A) She cannot repair the car's temperature control.  
(B) She finds it difficult to maintain.  
(C) She would like to have a newer model.  
(D) She is leaving for another country.

Questions 152–153 refer to the following text message chain.

**SAM BACH** 11:59  
My first flight was delayed, so I missed my connection in Beijing.

**SAM BACH** 12:00  
So now, I'm going to be on a flight arriving in Kansai at 18:00.

**AKIRA OTANI** 12:05  
OK. Same airline?

**SAM BACH** 12:06  
It's still Fly Right Airlines. It will be later in the day but still in time for our client meeting.

**AKIRA OTANI** 12:06  
I'll confirm the arrival time. Do you have any checked bags?

**SAM BACH** 12:10  
I do. Would you mind meeting me at the door after I go through customs?

**AKIRA OTANI** 12:15  
Sure thing. Parking spots can be hard to find, but now I'll have extra time to drive around and look.

**SAM BACH** 12:16  
Yes, sorry about that. See you then!

Send

# Câu hỏi mẫu (tiếp theo)

152. What is suggested about Mr. Bach?  
 (A) He has been to Kansai more than once.  
 (B) He currently works in Beijing.  
 (C) He is on a business trip.  
 (D) He works for Fly Right Airlines.
153. At 12:15, what does Mr. Otani mean when he writes, "Sure thing"?  
 (A) He has confirmed the arrival time of a flight.  
 (B) He is certain he will be able to find a parking place.  
 (C) He agrees to wait at the door near the customs area.  
 (D) He knows Mr. Bach must pass through customs.

Questions 196–200 refer to the following advertisement, online shopping cart, and e-mail.

**Sparky Paints, Inc.** 

Sparky Paints, Inc., makes it easy to select the right colors for your home. Browse through hundreds of colors on our Web site, [www.sparkypaints.com](http://www.sparkypaints.com). Select your top colors, and we'll send free samples right to your door. Our color samples are three times larger than typical samples found in home-improvement stores and come with self-adhesive backing, allowing you to adhere them to your walls so you can easily see how colors will coordinate in your home. When you're ready to begin painting, simply select your chosen colors online, and we'll ship the paint of your choice to arrive at your home within 3-5 business days, or within 2 business days for an additional expedited shipping fee.

\*Actual colors may differ slightly from what appears on your monitor. For this reason, we recommend ordering several samples in similar shades.

<http://www.sparkypaints.com/shoppingcart>

**Sparky Paints, Inc.**  

| Order Summary #3397     |        | Customer: Arun Phan |                |
|-------------------------|--------|---------------------|----------------|
| Item                    | Size   | Quantity            | Price          |
| Caspian Blue<br>SP 237  | n/a    | 1                   | \$0.00         |
| Deep Sea Blue<br>SP 298 | n/a    | 1                   | \$0.00         |
| Stormy Blue<br>SP 722   | n/a    | 1                   | \$0.00         |
| Misty Gray<br>SP 944    | Gallon | 2                   | \$50.00        |
| Tax (8 percent)         |        |                     | \$4.00         |
| Expedited shipping      |        |                     | \$18.99        |
| <b>Total</b>            |        |                     | <b>\$72.99</b> |

[Proceed to Checkout](#)

**From:** ArunPhan <arun.phan@tnet.com>  
**To:** CustomerSupport <support@sparkypaints.com>  
**Date:** March 12  
**Subject:** Order#3397

Hello,

Thanks for sending my order #3397—it arrived this morning. Unfortunately, the paint was not the one I had asked for. I had selected color SP 944 but received SP 945 (Ocean Waves). They appear right next to each other on your Web site, so the two may have been confused at your end. Could you send me the correct paint, along with additional samples that are close in color to SP 722? That sample worked well in my house; the others looked too green on my walls.

Thank you,  
 Arun Phan

196. In the advertisement, the word "top" in paragraph 1, line 2, is closest in meaning to  
 (A) maximum  
 (B) favorite  
 (C) important  
 (D) upper
197. What are Sparky Paints customers advised to do?  
 (A) Apply an adhesive to color samples  
 (B) Visit a store to compare paint colors  
 (C) Adjust the color on their computer monitor  
 (D) Order samples of several similar colors
198. What is most likely true about order #3397?  
 (A) It arrived within two business days.  
 (B) It included an extra sample.  
 (C) It was shipped in February.  
 (D) It contained four gallons of paint.
199. Which color does Mr. Phan indicate that he likes?  
 (A) Caspian Blue  
 (B) Deep Sea Blue  
 (C) Stormy Blue  
 (D) Misty Gray
200. What problem does Mr. Phan mention in his e-mail?  
 (A) He received the wrong item.  
 (B) He was charged the wrong price.  
 (C) The delivery time was too long.  
 (D) The instructions were too confusing.

## Đáp án

| PART 1 | PART 2 | PART 3 | PART 4 | PART 5 | PART 6 | PART 7 |
|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| 1. A   | 7. A   | 32. B  | 71. B  | 101. D | 131. C | 147. A |
| 2. D   | 8. B   | 33. D  | 72. B  | 102. C | 132. A | 148. D |
|        | 9. A   | 34. A  | 73. D  | 103. D | 133. D | 152. C |
|        | 10. C  | 41. A  |        | 104. D | 134. B | 153. C |
|        |        | 42. B  |        | 105. B |        | 196. B |
|        |        | 43. C  |        |        |        | 197. D |
|        |        |        |        |        |        | 198. A |
|        |        |        |        |        |        | 199. C |
|        |        |        |        |        |        | 200. A |

# Bản “TOEIC Background Questionnaire” và phiếu trả lời

---

Nhằm nâng cao chất lượng thông tin và dịch vụ cung cấp tới khách hàng sử dụng TOEIC, chúng tôi (IIG Việt Nam) đề nghị thí sinh hoàn thành bản “TOEIC Background Questionnaire” tại buổi thi trước khi bắt đầu làm bài thi.

## Bản “TOEIC Background Questionnaire”

Bản “TOEIC Background Questionnaire” yêu cầu thí sinh cung cấp một số thông tin cá nhân về quá trình đào tạo, công tác, trình độ Anh ngữ và kinh nghiệm thi TOEIC. Phần trả lời sẽ giúp các tổ chức nắm được những thông tin cơ bản về thí sinh và các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả bài thi TOEIC cũng như đến sự tiến bộ của khả năng sử dụng tiếng Anh. Phần thông tin này hoàn toàn được bảo mật và không ảnh hưởng đến kết quả bài thi TOEIC. Chúng tôi khuyến khích thí sinh trả lời tất cả các câu hỏi. Bản “TOEIC Background Questionnaire” mẫu được trình bày ở trang 12 – 13 của cuốn sách này.

## Phiếu trả lời

Xem phiếu trả lời đã được điền mẫu phần thông tin về họ và tên thí sinh được trình bày ở trang 14 -15 cuốn sách này.

## Mã đơn vị

Có thể cán bộ hướng dẫn sẽ yêu cầu bạn điền mã số vào phần 10 ở mặt thứ hai của phiếu trả lời. Mục đích của việc điền mã số này nhằm giúp khách hàng là các đơn vị, doanh nghiệp theo dõi sự tiến bộ của thí sinh, nhân viên đã từng thi TOEIC trên hai lần để phục vụ cho kế hoạch đào tạo Anh ngữ cụ thể. Tùy từng trường hợp, cán bộ hướng dẫn sẽ cung cấp cho thí sinh mã số thích hợp để điền vào phần này.

## Mã theo yêu cầu khách hàng

Có thể cán bộ hướng dẫn sẽ yêu cầu thí sinh điền mã số vào phần 12 ở mặt thứ hai của phiếu trả lời. Mục đích của việc điền mã này nhằm đánh giá và theo dõi sự tiến bộ về trình độ Anh ngữ của một nhóm thí sinh thuộc một vị trí công tác, phòng ban hoặc ngành nghề... theo yêu cầu của khách hàng. Tùy theo yêu cầu của từng tổ chức, doanh nghiệp mà cán bộ hướng dẫn sẽ đề nghị thí sinh ghi nhận mã số khác nhau vào phần này.

*Trước khi bắt đầu trả lời, nếu có vấn đề gì chưa rõ về bản TOEIC Background Questionnaire và phiếu trả lời, thí sinh có thể hỏi trực tiếp cán bộ hướng dẫn.*





# TOEIC®

## Background Questionnaire

Read the choices below each question and select the one best answer. Fill in only one answer for each question.

### Section I.

#### Your educational and/or work-related background

- Choose either the level of education in which you are currently enrolled or the highest level that you have completed.
  - Elementary school (primary school)
  - General secondary school (junior high school)
  - Secondary school for university entrance qualification or equivalent (high school)
  - Vocational/technical high school
  - Vocational/technical school after high school
  - Community/junior college (for associate degree)
  - Undergraduate college or university (for bachelor's degree)
  - Graduate or professional school (for master's or doctoral degree)
  - Language institution
- Choose the major that you are currently enrolled in or the major of your highest degree. (The majors shown in parentheses are examples only.)
  - Liberal arts (education, fine arts, languages, literature, music, psychology)
  - Social studies/law (international studies, law studies, political science, sociology)
  - Accounting/business/economics
  - Finance/marketing/trading
  - Sciences (agriculture, computer science, mathematics, physics, statistics)
  - Health (medicine, nursing, pharmacy, public health)
  - Engineering/architecture
  - Other/none
- Which of the following best describes your current status?
  - I am employed full-time (including self employed).
  - I am employed part-time and/or study part-time.
  - I am not employed. (Skip to Questions #6.)
  - I am a full-time student. (Skip to Question #6.)
- If you are currently employed, which industry best describes that of your current employer?
  - Agriculture/fishing/forestry/mining
  - Construction/building design

- Manufacturing - food
- Manufacturing - pharmaceutical
- Manufacturing - chemicals
- Manufacturing - fabric/paper
- Manufacturing - oil/petroleum/rubber
- Manufacturing - steel/other metals
- Manufacturing - machinery/fine machinery
- Manufacturing - electronic
- Manufacturing - vehicles (includes manufacturing of all modes of transportation)
- Manufacturing - cement/glass
- Manufacturing - clothing
- Manufacturing - other
- Service - education (high school equivalent or below)
- Service - education (college equivalent or above, assessment, research)
- Service - court/legislative/municipal/prefecture
- Service - foreign affairs
- Service - armed forces
- Service - health/hospital/medical research
- Service - hotel/recreation/restaurant/travel
- Service - other
- Public utilities production/management (electricity/water supply)
- Broadcasting/mass media
- Telecommunication
- Retail/wholesale
- Trading
- Accounting/banking/finance/security
- Insurance
- Real estate
- Transportation
- Other
- If you are currently employed, which of the following best describes the type of job you do? (The jobs shown in parentheses are examples only.)
  - Management (executive, manager, director)
  - Scientific/technical professionals (engineer, mathematician, programmer, researcher, scientist)
  - Teaching/training
  - Professional specialist (accountant, broker, financial specialist, lawyer)
  - Technician (carpenter, electrician, equipment operator, plumber)



Copyright © 2006. EDUCATIONAL TESTING SERVICE, ETS, ETS logo, and TOEIC are registered trademarks of Educational Testing Service.



# TOEIC®

## Background Questionnaire - Side 2

- F. Marketing/Sales (foreign exchange broker, marketing analyst, real estate agent, sales representative, travel agent)
- G. Clerical/administrative (office staff member, receptionist, secretary)
- H. Services (customer service representative, human resources representative, hotel staff member, public relations representative)
- I. Other

### Section II.

#### Your English-language experience

6. How many years have you spent studying English?
  - A. Less than or equal to 4 years
  - B. More than 4 years but less than or equal to 6 years
  - C. More than 6 years but less than or equal to 10 years
  - D. More than 10 years
7. Which of the following language skills are/were most emphasized?
  - A. Listening
  - B. Reading
  - C. Speaking
  - D. Writing
  - E. Listening and writing
  - G. Listening, reading, speaking, and writing
8. How much time must you use English in your daily life?
  - A. None at all
  - B. 1 to 10%
  - C. 11 to 20%
  - D. 21 to 50%
  - E. 51 to 100%
9. Which of the following English-language skills do you use most often?
  - A. Listening
  - B. Reading
  - C. Speaking
  - D. Writing
  - E. Listening and speaking
  - F. Reading and writing
  - G. Listening, reading, speaking, and writing

10. How often has difficulty with English affected your ability to communicate?
  - A. Almost never
  - B. Seldom
  - C. Sometimes
  - D. Frequently
  - E. Almost always
11. Have you ever lived in a country in which English is the main spoken language?
  - A. No (Skip to Question #13.)
  - B. Yes, for less than 6 months
  - C. Yes, for 6 to 12 months
  - D. Yes, for more than 1 but less than or equal to 2 years
  - E. Yes, for more than 2 years
12. What was your main purpose for living in a country in which English is the main spoken language?
  - A. To study (in other than an English-language program)
  - B. To participate in an English-language program
  - C. To travel (not work related)
  - D. To work
  - E. Other

### Section III.

#### Your experience in taking the TOEIC test

13. Before today, how many times have you taken the TOEIC test?
  - A. Never
  - B. Once
  - C. Twice
  - D. Three times or more
14. What is your main purpose for taking today's TOEIC test?
  - A. For a job application
  - B. For promotion
  - C. To assess the effectiveness of an English-language program
  - D. To assess future learning needs
  - E. To graduate from a course of study

00004-B1071 • Y67E5 • Printed in U.S.A.

741714







# Phiếu điểm và Chứng chỉ TOEIC

## Chứng chỉ TOEIC (TOEIC Certificate of Achievement)

Chứng chỉ TOEIC là sự chứng nhận về trình độ sử dụng tiếng Anh của thí sinh. Chứng chỉ TOEIC được cung cấp 01 lần theo yêu cầu và có tính phí.

Đặc điểm của chứng chỉ TOEIC:

- Họ và tên
- Điểm thi TOEIC
- Thời gian và địa điểm thi
- Đơn vị tổ chức thi
- Ngày sinh
- Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu
- Dấu nổi TOEIC
- Kích thước phù hợp để đóng khung

Để biết thêm thông tin về dịch vụ này, vui lòng liên hệ với các văn phòng của IIG Việt Nam.



## Phiếu điểm TOEIC (TOEIC Score Report)

Phiếu điểm TOEIC là sự chứng nhận về trình độ sử dụng tiếng Anh của thí sinh. Mỗi thí sinh tham dự bài thi TOEIC đều được nhận phiếu điểm tương ứng với kết quả của mình. Trên phiếu điểm có dán ảnh, đóng dấu nổi TOEIC.

Đặc điểm của phiếu điểm TOEIC:

- Họ và tên
- Điểm phần thi Nghe hiểu, điểm phần thi Đọc hiểu, điểm tổng của bài thi TOEIC (10-990)
- Ngày sinh
- Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu
- Ngày thi
- Ngày hết hạn của phiếu điểm
- Dấu nổi TOEIC
- Miêu tả mức độ thông thạo theo điểm số
- Đánh giá năng lực



## Giữ phiếu điểm và hủy kết quả thi

ETS và IIG Việt Nam có quyền thực hiện các quyết định sau - bao gồm nhưng không giới hạn: từ chối cung cấp dịch vụ thi tại IIG Việt Nam hoặc hủy bỏ kết quả bài thi của thí sinh không tuân theo quy định, hướng dẫn của giám thị tổ chức thi hoặc kết quả có dấu hiệu nghi vấn. Trong trường hợp kết quả của bài thi bị hủy, kết quả sẽ không được thông báo tới thí sinh, và không được hoàn lệ phí thi.

ETS và IIG Việt Nam luôn nỗ lực để đưa ra điểm số phản ánh chính xác nhất năng lực của thí sinh. Vì vậy, các tiêu chuẩn và

quy trình tổ chức thi của ETS hướng tới hai mục tiêu: Mang đến cho thí sinh cơ hội tương đương nhau để chứng minh năng lực và ngăn chặn mọi hành vi gian lận. Do đó, ETS và IIG Việt Nam có quyền từ chối cung cấp kết quả thi hoặc hủy kết quả thi đối với những hành vi bất thường trong quá trình tổ chức thi bao gồm phát hiện các thông tin sai phạm trong giấy tờ của thí sinh, thí sinh có hành vi sai phạm khác hoặc điểm số không hợp lệ vì những lý do khác.

# Kết quả bài thi TOEIC

## Tính công bằng của bài thi và cách sử dụng điểm TOEIC

Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) thực hiện một quy trình nghiêm ngặt nhằm đảm bảo tối đa tính công bằng của bài thi TOEIC cũng như điểm số của bài thi đối với tất cả thí sinh, không phân biệt giới tính, độ tuổi, quốc tịch và ngành nghề.

## Ý nghĩa điểm số TOEIC

Điểm TOEIC sẽ được tính dựa trên số câu trả lời đúng, thí sinh không bị trừ điểm đối với câu trả lời sai. Điểm số mỗi phần Nghe hiểu và Đọc hiểu là từ 5 đến 495. Phương pháp thống kê được sử dụng để quy đổi điểm số sang một mức điểm chung cho mỗi phần nhằm đảm bảo tính tương đương về điểm số và trình độ giữa các phần Nghe hiểu và Đọc hiểu ở các đề thi TOEIC khác nhau.

Nếu thi TOEIC nhiều lần trong một thời gian ngắn, số điểm thí sinh đạt được có thể sẽ khác nhau, tuy nhiên chỉ dao động xung quanh một mức điểm trung bình được gọi là “điểm thực”. Với hai phần ba số lần thi, mức điểm của thí sinh sẽ chỉ dao động trong khoảng 25 điểm so với “điểm thực” đối với phần Nghe hiểu và Đọc hiểu.

## Phiếu điểm TOEIC

Phiếu điểm cấp cho thí sinh sẽ bao gồm điểm của từng phần thi cũng như tổng số điểm mà thí sinh đạt được. Thông tin trên phiếu điểm sẽ miêu tả khả năng sử dụng ngôn ngữ của thí sinh ở từng thang điểm cụ thể.

Nếu thí sinh tham gia thi theo tổ chức, kết quả sẽ được gửi tới cấp chủ quản. Nếu tham gia thi theo hình thức cá nhân, thí sinh sẽ nhận kết quả trực tiếp tại các văn phòng IIG Việt Nam hoặc đăng ký dịch vụ gửi phiếu điểm bằng thư đảm bảo đến địa chỉ cá nhân.

## Tổng điểm thi của bài thi TOEIC

Phiếu điểm TOEIC bao gồm điểm các thành phần: Nghe hiểu, Đọc hiểu và tổng điểm của bài thi. Điểm cuối cùng trên phiếu điểm là tổng điểm hai thành phần của bài thi.

## Miêu tả mức độ thông thạo theo điểm số

Phiếu điểm TOEIC miêu tả khả năng sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh của thí sinh một cách cơ bản dựa trên điểm số đạt được cho từng dải điểm cụ thể. Thông thường trên mỗi phiếu điểm TOEIC có 3 phần mô tả trình độ sử dụng tiếng Anh cho kỹ năng Nghe hiểu và 4 phần mô tả cho kỹ năng Đọc hiểu.

Bảng mô tả hoàn chỉnh có thể tìm thấy ở website của ETS: [www.ets.org/toeic](http://www.ets.org/toeic). Kỹ thuật mô tả mức độ thành thạo của thí sinh được xây dựng dựa trên một nghiên cứu do ETS tiến hành vào mùa hè năm 2005 (có tên gọi Scaled Anchoring Study). Thí sinh có thể xem báo cáo “TOEIC Score Proficiency Tables” tại website trên để hiểu rõ nghiên cứu đã được tiến hành như thế nào, cách sử dụng và cách diễn giải các mức độ thông thạo như thế nào.

## Đánh giá năng lực

Trên phiếu điểm của mỗi thí sinh sẽ có tỷ lệ phần trăm câu hỏi mà thí sinh trả lời đúng đối với từng kỹ năng được đánh giá. Tỷ lệ phần trăm này được so sánh với điểm tỷ lệ phần trăm của các thí sinh khác cùng dự bài thi TOEIC đó.

## Điểm thứ hạng theo nhóm

Phiếu điểm TOEIC cung cấp cho thí sinh thông tin về thứ hạng theo nhóm của điểm thi từng phần. Điểm thứ hạng theo nhóm được tính toán dựa trên tỷ lệ phần trăm tổng số người tham gia vào Chương trình TOEIC Secure Program trong vòng 3 năm gần nhất với số điểm đạt được dưới một mức chuẩn nhất định. Bảng thứ hạng theo nhóm được tính toán dựa trên kết quả bài thi TOEIC của toàn bộ thí sinh trong 3 năm liên tiếp, và được cập nhật vào tháng 5 hàng năm trên website của ETS: [www.ets.org/toeic](http://www.ets.org/toeic). Ví dụ, bảng thứ hạng theo nhóm của tháng 5/2006 được tính toán trên cơ sở kết quả thi của thí sinh dự thi từ tháng 1/2003 đến tháng 12/2005. Bảng thứ hạng theo nhóm của tháng 5/2007 được tính toán dựa trên kết quả thi của thí sinh dự thi từ tháng 1/2004 đến tháng 12/2006.

## Độ tin cậy của bài thi TOEIC

Độ tin cậy được định nghĩa là tỷ lệ dao động quan sát được của điểm số so với mức độ dao động của điểm số thực. Đây là một chỉ số cho biết mức độ nhất quán của điểm số trong các điều kiện tổ chức thi và/hoặc đề thi khác nhau. Có thể xem độ tin cậy sử dụng trong bài thi TOEIC Nghe hiểu và Đọc hiểu là một công cụ nhất quán nội tại, sử dụng chỉ số tin cậy KR-20. Chỉ số tin cậy KR-20 đánh giá phạm vi mà trong phạm vi đó tất cả các câu hỏi thi đánh giá cùng một cấu trúc năng lực. Các câu hỏi càng đồng nhất thì thí sinh dự thi càng thể hiện năng lực một cách nhất quán qua các bài thi. Độ tin cậy của điểm số phần Đọc hiểu và Nghe hiểu của tất cả các đề thi TOEIC của ETS, kể cả các đề mẫu chuẩn, là xấp xỉ 0,90 trở lên.

## Độ lệch chuẩn của điểm TOEIC (SEM)

Độ lệch chuẩn là sai số điểm mà thí sinh sẽ đạt được qua mỗi lần thi khác nhau, thể hiện trình độ của thí sinh ở lần thi này hoặc qua các bài thi khác nhau, vì những nguyên nhân có thể có hoặc không liên quan trực tiếp đến mục đích của bài thi. Ví dụ, thí sinh cố gắng hơn, ít mệt mỏi hoặc lo lắng hơn ở lần thi này so với lần thi khác, thí sinh quen với nội dung hoặc dạng câu hỏi trong đề thi này hoặc đơn giản là dự đoán được nhiều câu đúng hơn so với đề thi khác. Sự không nhất quán này thường được đề cập đến như là sai số của phép đo. Độ lệch chuẩn mà một ước lượng trung bình các sai lệch giữa điểm thực và điểm thí sinh đó đạt được, thông thường mức chênh lệch đó là khoảng trên dưới 25 điểm cho mỗi phần Đọc hiểu và Nghe hiểu của bài thi TOEIC. Điểm thực của thí sinh có thể được ước lượng bằng cách cộng hoặc trừ 25 điểm xung quanh mức điểm mà thí sinh đó đạt được. Ví dụ, nếu thí sinh đạt được 300 điểm TOEIC trong phần nghe hiểu thì có tới 68% khả năng điểm thực của thí sinh sẽ nằm trong khoảng 275 đến 325.

# Kết quả bài thi TOEIC (tiếp theo)

## Phúc tra

Nếu thí sinh thấy kết quả thi không phản ánh chính xác năng lực tiếng Anh của mình, thí sinh có quyền phúc tra lại bài thi của mình trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày dự thi. IIG Việt Nam sẽ thực hiện quy trình phúc tra và trả kết quả thi cho thí sinh. Thí sinh sẽ không phải trả chi phí phúc tra nếu có sự khác biệt trong kết quả chấm điểm lần đầu và kết quả phúc tra, ngược lại thí sinh sẽ phải chịu toàn bộ chi phí phúc tra.

## Trường hợp bất thường

Những trường hợp bất thường liên quan đến công tác tổ chức của buổi thi bao gồm trang thiết bị không hoạt động và những gián đoạn khác (bao gồm các thảm họa thiên nhiên và những trường hợp khẩn cấp). Khi những trường hợp bất thường trên xảy ra, ETS và IIG Việt Nam sẽ tạo điều kiện cho những thí sinh bị ảnh hưởng làm lại bài thi trong thời gian sớm nhất có thể và không mất lệ phí thi.

## Tính hiệu lực của bài thi TOEIC

Trước hết khẳng định rằng bài thi TOEIC đã được các chuyên gia đánh giá ngôn ngữ thiết kế theo một phương thức đánh giá hết sức chuẩn mực, qua đó có thể bao quát được toàn bộ các yêu cầu quan trọng trong việc sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh. Một minh chứng nữa cho sự chính xác của điểm số TOEIC là mối tương quan giữa điểm thi TOEIC và kết quả tự đánh giá kỹ năng ngôn ngữ của thí sinh. Điểm số TOEIC đã được chứng minh có mối tương quan tương đối chặt chẽ (.40s và .50s) so với những gì mà thí sinh tự liệt kê về khả năng sử dụng tiếng Anh của họ trong công việc, ví dụ:

| Đọc hiểu  | Nghe hiểu   |
|---|---|
| Đọc được các biên bản ghi nhớ   | Hiểu các hướng dẫn tìm đường  |
| Đọc được và có thể chuyển tải nội dung tiếng Anh sang ngôn ngữ của mình | - Hiểu được các tin nhắn bằng giọng nói qua điện thoại.<br>- Ghi lại các lời nhắn điện thoại cho đồng nghiệp. |
| Đọc và hiểu các chỉ dẫn   | Hiểu được các tranh luận mở rộng của một chủ đề phức tạp  |

| Nói                             | Viết  |
|---------------------------------|---|
| Gọi điện đặt hàng               | Lên danh sách các công việc cần thiết cho kỳ nghỉ cuối tuần   |
| Miêu tả hình dáng một người bạn | Viết 1 báo cáo chính thức 5 trang về dự án của ai đó đã làm   |
| Tranh luận về ý kiến của ai đó  | Viết thư tự giới thiệu bản thân và miêu tả năng lực phẩm chất |

## Thời gian lưu giữ kết quả TOEIC

Để cung cấp cho các cá nhân hoặc tổ chức thông tin về quá trình và kết quả bài thi TOEIC của từng thí sinh, chúng tôi sẽ lưu giữ kết quả của mọi cá nhân dự thi trong thời gian 02 năm kể từ ngày thi.

# Các quy định và hướng dẫn sử dụng kết quả bài thi TOEIC

## Giới thiệu

Những hướng dẫn sau đây được thiết kế nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các công ty, tổ chức hay các cơ sở đào tạo về việc sử dụng kết quả của bài thi TOEIC một cách hiệu quả trong quá trình đưa ra quyết định tuyển dụng, đánh giá và sắp xếp để đạt nhân sự cũng như các vấn đề liên quan đến hoạt động đào tạo. Những hướng dẫn này còn nhằm giúp tổ chức tránh được những quyết định thiếu công bằng bắt nguồn từ việc sử dụng kết quả bài thi không hợp lý. Chính vì vậy tuân thủ theo những hướng dẫn sau đây có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Các bài thi TOEIC được biên soạn nhằm đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh trong môi trường giao tiếp và làm việc quốc tế hiện đại. Điểm số của bài thi được tính toán trên cơ sở phương pháp thống kê khoa học, với đặc điểm kỹ thuật chất lượng cao và nếu như được sử dụng một cách hợp lý, sẽ hỗ trợ một cách hiệu quả cho quá trình đưa ra các quyết định trong công tác tuyển dụng, đánh giá và để đạt sắp xếp cán bộ của các công ty, các tổ chức đa quốc gia – những nơi mà kỹ năng sử dụng tiếng Anh là yêu cầu hết sức cần thiết với công việc.

Trong bối cảnh ngày càng có nhiều sinh viên theo học tại các trường đại học, cao đẳng muốn tích lũy những kỹ năng làm việc cần thiết trong môi trường làm việc toàn cầu, thì ngày càng nhiều cơ sở đào tạo sử dụng kết quả của bài thi TOEIC để đánh giá trình độ sử dụng tiếng Anh của học sinh, sinh viên.

Chương trình TOEIC và những đơn vị đại diện chính thức của ETS các quốc gia trên thế giới có trách nhiệm cung cấp những ứng dụng chuẩn của kết quả TOEIC tới người sử dụng, đồng thời phải phát hiện và khắc phục tối đa những trường hợp sử dụng sai lệch kết quả bài thi TOEIC. Để đạt được mục tiêu này, những quy định và hướng dẫn dưới đây được áp dụng cho mọi đối tượng thí sinh dự thi TOEIC và tất cả các cơ quan, tổ chức và cơ sở đào tạo có sử dụng kết quả của bài thi TOEIC.

## Quy định

Nhận thức được trách nhiệm cần phải đảm bảo việc sử dụng kết quả bài thi TOEIC một cách hợp lý và hiệu quả, chương trình TOEIC và tất cả các đơn vị đại diện độc quyền của ETS tại các quốc gia trên thế giới đã xây dựng nên những quy định như: Chỉ cung cấp kết quả bài thi cho người nhận được chỉ định, tuyệt

# Các quy định và hướng dẫn sử dụng kết quả bài thi TOEIC (tiếp theo)

đổi bảo mật kết quả bài thi của thí sinh và giám sát những trường hợp có thể sử dụng sai kết quả bài thi sau đó. Nội dung cụ thể của những quy định này như sau:

## ■ Bảo mật thông tin

Dù thí sinh thi dưới hình thức cá nhân hay theo tổ chức, kết quả của bài thi TOEIC cũng hoàn toàn được bảo mật và chỉ được thông báo khi có sự ủy quyền và đồng ý của cá nhân hoặc tổ chức đó hoặc theo quy định khác của pháp luật. IIG Việt Nam công nhận quyền bảo mật thông tin của mỗi thí sinh dự thi TOEIC đối với những thông tin được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu hoặc phục vụ hoạt động nghiên cứu của chúng tôi và các văn phòng đại diện chính thức của ETS trên toàn cầu. IIG Việt Nam có trách nhiệm bảo vệ các thông tin cá nhân cũng như kết quả bài thi của cá nhân.

## ■ Sử dụng kết quả TOEIC

Các cơ quan, tổ chức nên sử dụng kết quả thi TOEIC cùng với nhiều tiêu chí đánh giá khác, chỉ sử dụng kết quả của bài thi TOEIC chính thức và phải đảm bảo yêu cầu bảo mật. Đại diện chính thức của ETS tại các quốc gia trên thế giới có nhiệm vụ sẵn sàng hỗ trợ, tư vấn cho các cơ quan, tổ chức trong việc sử dụng hiệu quả kết quả TOEIC.

## Liên quan đến thông tin về điểm số

### ■ Hậu kiểm

Các cơ quan, tổ chức đang giữ phiếu điểm hoặc bản sao phiếu điểm TOEIC có thể kiểm chứng kết quả này tại IIG Việt Nam. Sau khi nhận được văn bản đề nghị hậu kiểm, IIG Việt Nam chỉ thực hiện quy trình hậu kiểm cho những phiếu điểm trong thời gian 2 năm hiệu lực của phiếu điểm. Tại Việt Nam, dịch vụ hậu kiểm được IIG Việt Nam cung cấp miễn phí theo yêu cầu của khách hàng.

## Hướng dẫn

### ■ Sử dụng nhiều tiêu chí đánh giá

Kết quả đánh giá một cá nhân cần phải dựa trên nhiều nguồn thông tin tham khảo nhằm đảm bảo tính công bằng trong đánh giá về trình độ kiến thức, kỹ năng và năng lực cá nhân bao gồm: điểm trung bình cấp học sau phổ thông, số năm kinh nghiệm yêu cầu cho vị trí mục tiêu, và những nhận xét từ quản lý cũ. Khi kết hợp sử dụng cùng các tiêu chí khác, phiếu điểm TOEIC sẽ là công cụ hữu hiệu trong việc tuyển dụng, đánh giá, bổ nhiệm vị trí công tác, hoặc những quyết định liên quan đến học tập.

### ■ Chỉ chấp nhận kết quả bài thi TOEIC chính thức

Kết quả bài thi TOEIC chính thức là những kết quả được cấp bởi ETS và các văn phòng đại diện của ETS tại các quốc gia trên thế giới (tại Việt Nam, đại diện chính thức của ETS là IIG Việt Nam). Kết quả bài thi lấy từ các nguồn khác sẽ không được chấp nhận. Nếu có những thắc mắc về tính chính xác của kết quả bài thi, thí sinh cần liên hệ ngay với các văn phòng đại diện của IIG Việt Nam trên toàn quốc. Văn phòng IIG Việt Nam sẽ có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hậu kiểm miễn phí cho khách hàng để đảm

bảo tính chính xác của kết quả TOEIC như xác định tính chính thống của phiếu điểm đã cung cấp.

## ■ Đảm bảo tính bảo mật của kết quả bài thi TOEIC

Tất cả các cá nhân tham gia thi và được cấp phiếu điểm TOEIC phải nhận thức rõ được bản chất bảo mật của kết quả TOEIC và phải đảm bảo tính bảo mật của kết quả này. Các quy định về bảo mật kết quả của bài thi TOEIC được xây dựng và tuân thủ một cách nghiêm ngặt

## Ứng dụng kết quả TOEIC

Kết quả TOEIC được sử dụng như một công cụ quản trị nhân lực hữu hiệu. Các chuyên gia của IIG Việt Nam sẽ hỗ trợ và đưa ra ý kiến tư vấn hiệu quả cho khách hàng về các ứng dụng kết quả TOEIC

## Các ứng dụng TOEIC

Kết quả TOEIC được ứng dụng hiệu quả trong các trường hợp sau:

- Tuyển dụng nhân viên cho một vị trí mở trong một tập đoàn hoặc tổ chức – nơi Anh ngữ giao tiếp trong công việc được coi như một kỹ năng nghề nghiệp bắt buộc
- Sắp xếp các ứng viên ứng tuyển tại một tập đoàn hay một tổ chức – nơi Anh ngữ giao tiếp trong công việc được coi như một kỹ năng nghề nghiệp bắt buộc
- Để bạt, thăng chức cho nhân viên trong một công ty hay tổ chức nơi Anh ngữ giao tiếp trong công việc được coi như một kỹ năng nghề nghiệp bắt buộc
- Đo lường và đánh giá khả năng sử dụng Anh ngữ giao tiếp trong môi trường làm việc của sinh viên tại các trường
- Đo lường sự tiến bộ về khả năng sử dụng Anh ngữ giao tiếp trong công việc của từng cá nhân trong môi trường công sở theo từng giai đoạn cụ thể

☒ Nếu bạn có câu hỏi hoặc ý kiến về bài thi TOEIC, hãy liên hệ với Đại diện chính thức và duy nhất của bài thi TOEIC tại Việt Nam

### Trụ sở chính tại Hà Nội

Tòa nhà IIG, 75 Giang Văn Minh,  
Q. Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: (84-24) 3649 5999  
Email: info@iigvietnam.com

### Chi nhánh Đà Nẵng

19 Hoàng Văn Thụ, Q. Hải Châu,  
TP. Đà Nẵng, Việt Nam  
Điện thoại: (84-236) 3565 888  
Email: info@iigvietnam.com

### Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Tầng 1, Tháp 1, Tòa nhà Sun Avenue,  
Số 28 Mai Chí Thọ, P. An Phú, Quận 2,  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: (84-28) 3990 5888  
Email: info@iigvietnam.com



Tổ chức giáo dục IIG Việt Nam là đại diện chính thức và duy nhất của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) tại Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar. Ngoài bài thi TOEIC, IIG Việt Nam còn giới thiệu và phát triển các bài thi, chương trình đánh giá quốc tế khác như: TOEIC Bridge, TOEIC Speaking and Writing; TOEFL Primary, TOEFL Junior, TOEFL ITP, TOEFL iBT; SAT; GRE; TFI (Test de Fran – cais International); JPT (Japan Proficiency Test) . . . ; các chương trình học và luyện thi như: TOEIC OLPC (TOEIC Official Learning and Preparation Course), ED (English Discoveries), TPO (TOEFL Practice Online), ELC (English Learning Center), TOEFL Junior Learning Course, TOEFL Primary Learning Course, Criterion . . .

## IIG VIỆT NAM

### Trụ sở chính tại Hà Nội

Tòa nhà IIG, 75 Giang Văn Minh, Q. Ba Đình,  
Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 3649 5999

Email: [info@iigvietnam.com](mailto:info@iigvietnam.com)

### Chi nhánh Đà Nẵng

19 Hoàng Văn Thụ, Q. Hải Châu,  
TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: (84- 236) 3565 888

Email: [info@iigvietnam.com](mailto:info@iigvietnam.com)

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 1, Tháp 1, Tòa nhà Sun Avenue,  
Số 28 Mai Chí Thọ, P. An Phú, Quận 2,  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84- 28) 3990 5888

Email: [info@iigvietnam.com](mailto:info@iigvietnam.com)



[www.iigvietnam.com](http://www.iigvietnam.com) - [www.toEIC.com.vn](http://www.toEIC.com.vn)

[www.facebook.com/toEIC.iigvietnam](https://www.facebook.com/toEIC.iigvietnam)



# TOEIC CÔNG CỤ CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH TRONG MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC QUỐC TẾ



ĐƯỢC SỬ DỤNG  
RỘNG RÃI TẠI  
**150**  
QUỐC GIA



**~7 TRIỆU NGƯỜI**  
thực hiện bài thi TOEIC mỗi năm

**7/10** CÔNG TY LỚN  
NHẤT THẾ GIỚI  
SỬ DỤNG TOEIC ĐỂ TUYỂN DỤNG VÀ ĐỂ BẠT NHÂN SỰ



Hơn **14,000**  
TỔ CHỨC SỬ DỤNG BÀI THI  
TOEIC TRONG TUYỂN DỤNG  
VÀ ĐÁNH GIÁ NHÂN SỰ

**TOEIC** là chương trình đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường giao tiếp và làm việc quốc tế dành cho người sử dụng tiếng Anh như một ngoại ngữ do Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) nghiên cứu và phát triển.

Tại Việt Nam, TOEIC đã và đang được sử dụng làm chuẩn đầu ra tại **hơn 127 trường đại học, cao đẳng, hệ thống trường nghề** và là tiêu chuẩn tuyển dụng và đánh giá nhân viên của **hơn 350 tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp lớn** trên toàn quốc.